

Số: **5418**/LT-VHTT&GDĐT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **08** tháng **9** năm **2017**

ĐIỀU LỆ
GIẢI THỂ THAO HỌC SINH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
NĂM HỌC 2017 – 2018

CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU:

1.1. Mục đích:

– Căn cứ Quyết định 641/QĐ-TTg ngày 28/4/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt đề án Tổng thể phát triển thể lực, tầm vóc, người Việt Nam giai đoạn 2011 - 2030.

– Căn cứ hiện Nghị quyết 08-NQ/TW ngày 01/12/2011 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng tạo bước phát triển mạnh mẽ về Thể dục thể thao đến năm 2020.

– Căn cứ Chiến lược phát triển Thể dục thể thao Việt Nam đến năm 2020 theo Quyết định số 2198/QĐ-TTg ngày 03/12/2010 của Thủ tướng Chính phủ.

– Thực hiện Chương trình hành động số 33-CTrHĐ/TU ngày 15/6/2013 của Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh về thực hiện Nghị quyết 08-NQ/TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng tạo bước phát triển mạnh mẽ về Thể dục thể thao đến năm 2020.

– Căn cứ Quyết định số 4162/QĐ-UBND ngày 04/8/2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành kế hoạch thực hiện chương trình nâng cao chất lượng, phát hiện, bồi dưỡng năng khiếu, nhân tài lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật - thể dục, thể thao Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2016 - 2020.

– Tiếp tục duy trì và đẩy mạnh phong trào “Rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”, thường xuyên tập luyện và thi đấu các môn thể thao đường để nâng cao sức khỏe, phát triển thể chất, góp phần giáo dục toàn diện cho học sinh.

– Phát hiện và tuyển chọn những học sinh tài năng thể thao bổ sung cho lực lượng vận động viên (VĐV) năng khiếu của thành phố để thành lập đội tuyển tham dự các giải toàn quốc.

1.2. Yêu cầu:

– Các phòng, ban thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Văn hóa và Thể thao; Trường Phòng Giáo dục, hiệu trưởng các trường phổ thông; trường phòng Văn hóa thông tin, giám đốc các Trung tâm TDTT hoặc Văn hóa - Thể thao phải quán triệt tinh thần Nghị quyết liên tịch về Thể thao Học đường đến toàn thể cán bộ, huấn luyện viên, giáo viên và học sinh, nhằm tiến hành tổ chức và tham dự Giải Thể thao học sinh thành phố năm học 2017 - 2018 theo nội dung quy định

của điều lệ này với phương châm: vận động đông đảo học sinh tham gia rèn luyện thể lực, tăng cường sức khỏe để đáp ứng nhiệm vụ học tập và giáo dục toàn diện cho học sinh.

– Các trường học phải tăng cường cơ sở vật chất, kinh phí và sắp xếp thời gian để các em học sinh tham gia việc học tập, rèn luyện các môn thể thao ngoại khóa và thi đấu Giải TTHS các cấp.

– Giải Thể thao học sinh các cấp phải được tổ chức an toàn, tiết kiệm và thực hiện nghiêm túc chỉ thị 15/2002/TTg của Thủ tướng Chính phủ về chống tiêu cực trong các hoạt động TDTT và chỉ thị 33/2006/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về chống tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục.

Điều 2. ĐỐI TƯỢNG THAM DỰ:

2.1. Đối tượng: Các học sinh đang học và có đủ sức khỏe thi đấu môn thể thao mà học sinh đó đăng ký tham gia tại các trường:

– Trường phổ thông, bao gồm: tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học.

– Các Trung tâm giáo dục thường xuyên trong năm học 2017 – 2018.

– Các trường Cao đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp hệ 3 năm.

2.2. Độ tuổi quy định:

2.2.1. Tiểu học: từ lớp 1 đến 5, có độ tuổi tối đa là sinh năm 2007; Riêng một số môn được chia nhóm lớp theo quy định như sau:

– Nhóm lớp 1 đến 3: có độ tuổi tối đa là sinh năm 2009;

– Nhóm lớp 4 đến 5: có độ tuổi tối đa là sinh năm 2007.

2.2.2. Trung học cơ sở: từ lớp 6 đến 9, có độ tuổi tối đa là sinh năm 2003; Riêng một số môn được chia nhóm lớp theo quy định như sau:

– Nhóm lớp 6 đến 7: có độ tuổi tối đa là sinh năm 2005;

– Nhóm lớp 8 đến 9: có độ tuổi tối đa là sinh năm 2003.

2.2.3. Trung học phổ thông: từ lớp 10 đến 12, có độ tuổi tối đa là sinh năm 2000.

2.2.4. Các Trung tâm giáo dục thường xuyên, Các trường Cao đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp hệ 3 năm cử lực lượng thi đấu theo đúng quy định độ tuổi phù hợp với từng cấp học (Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông).

*** Ghi chú:**

- Học sinh ở cấp học và nhóm tuổi nào thì thi đấu ở đội tuyển học sinh cấp học và theo nhóm tuổi đó, nếu quá tuổi quy định thì được phép thi đấu ở cùng cấp học và nhóm tuổi trên liền kề

- Đối với nhóm tuổi THPT sẽ không hạn chế về số lượng các trường tham dự ở từng nội dung thi đấu ở từng môn thể thao.

Điều 3. HỆ THỐNG VÀ NỘI DUNG TỔ CHỨC THI ĐẤU:

Hệ thống thi đấu Giải TTHS Thành phố Hồ Chí Minh gồm 3 cấp: cấp cơ sở (trường học); cấp quận, huyện và cấp thành phố.

3.1. Cấp cơ sở:

– Giải TTHS cơ sở được tổ chức từ đầu năm học đến trước khi tổ chức vòng chung kết cấp quận, huyện.

– Các trường tự tổ chức giải các môn thể thao đang phát triển tại trường. Căn cứ vào kết quả thi đấu để tuyển chọn đội đại biểu tham dự Giải TTHS cấp quận, huyện. Những trường không đủ điều kiện hoặc không đủ số lượng VĐV để tổ chức giải có thể xây dựng đội đại biểu các môn thể thao để tham dự giải cấp quận, huyện.

3.2. Cấp quận, huyện:

– Thành lập Ban tổ chức Giải TTHS theo tinh thần liên tịch giữa 2 ngành Sở Giáo dục và Đào tạo và Thể dục thể thao thuộc quận, huyện mình để thực hiện các nhiệm vụ:

+ Xây dựng và thực hiện kế hoạch, chương trình Giải TTHS của quận, huyện mình bao gồm Giải TTHS cơ sở và quận, huyện.

+ Hỗ trợ chuyên môn cho việc tổ chức Giải TTHS cấp cơ sở.

+ Phối hợp tổ chức thi đấu chung kết cấp quận, huyện và tuyển chọn đội đại biểu tham dự cấp thành phố.

– Giải TTHS cấp quận, huyện được tổ chức từ sau khi tổ chức hội thao cấp trường đến trước khi diễn ra vòng chung kết cấp thành phố của môn thể thao liên quan. Căn cứ vào số môn được tổ chức tại Giải TTHS cấp thành phố và tùy theo điều kiện phát triển phong trào thể thao của từng nơi để quy định số môn và nội dung thi Giải TTHS cấp quận, huyện. Ở các môn không tổ chức giải quận, huyện. Ban tổ chức Giải TTHS quận, huyện chịu trách nhiệm hoàn toàn trong việc tuyển chọn đội đại biểu tham dự giải cấp thành phố.

3.3. Cấp thành phố:

– Thành lập Ban tổ chức Giải TTHS cấp thành phố theo tinh thần giữa 2 Sở Giáo dục và Đào tạo và Sở Văn hóa và Thể thao.

– Tổ chức **29** môn thể thao gồm: Bắn súng, Bóng bàn, Bóng chuyền, Bóng đá, Bóng ném, Bóng rổ, Bơi lội, Cầu lông, Cầu mây, Cờ tướng, Cờ vua, Cử tạ, Đá cầu, Đẩy gậy, Điền kinh, Judo, Karate, Kéo co, Pencak silat, Petanque, Quần vợt, Taekwondo, Aerobic, Việt dã, Võ cổ truyền, Vovinam, Wushu, Futsal và Thể dục cơ động.

– Giải TTHS thành phố được tổ chức trong thời gian như sau:

+ **Học kỳ 1:** từ cuối tháng 9 đến 12/2017;

+ **Học kỳ 2:** từ tháng 01/2018 đến tháng 3/2018.

Điều 4. ĐƠN VỊ DỰ THI: Gồm 27 đơn vị như sau:

4.1. Đại diện đội thể thao 24 quận, huyện:

– Học sinh học tại trường nằm trên địa bàn quận, huyện nào thì thi đấu theo các đội thể thao mang tên trường đó.

– Nếu trường có nhiều chi nhánh tại các quận, huyện khác nhau thì học sinh học tại chi nhánh nằm trên địa bàn quận, huyện nào sẽ thi đấu theo đội thể thao của trường đó. Thành tích thi đua của quận, huyện và trường được tính theo điều 11 của Điều lệ này.

4.2. Trường Trung học phổ thông năng khiếu TDTT thành phố.

4.3. Trường Trung học phổ thông chuyên năng khiếu TDTT Nguyễn Thị Định.

4.4. Trường Trung học phổ thông năng khiếu TDTT Huyện Bình Chánh.

Điều 5. ĐIỀU KIỆN THAM DỰ:

5.1. Trình độ chuyên môn và văn hóa:

– Học sinh là vận động viên (VĐV) thuộc **tuyển dự tuyển** của thành phố không được tham dự.

– Học sinh đã từng đạt thành tích huy chương vàng, bạc và đồng tại giải Vô địch Quốc gia; Quốc tế trong hệ thống chính thức (*) từ năm 2015 đến năm 2017 không được tham dự.

(*) Olympic - Asiad - SEA Games - Trẻ Olympic - Trẻ Asiad - Vô địch Thế giới - Vô địch Châu Á - Vô địch Đông Nam Á - Trẻ Thế giới - Trẻ Châu Á - Trẻ Đông Nam Á - Nhóm tuổi Thế giới - Nhóm tuổi Châu Á - Nhóm tuổi Đông Nam Á.

– Đối với các môn võ, học sinh phải là VĐV có trình độ chuyên môn hoặc đai, đẳng theo quy định ở chương III, Điều lệ thi đấu của từng môn.

– Căn cứ vào xếp loại của học kỳ trước hoặc trường hợp giải diễn ra trong học kỳ I, thì căn cứ vào kết quả của năm học trước để xét học lực và hạnh kiểm như sau:

+ Học sinh tham dự giải ở cấp tiểu học phải có học lực hoàn thành và hạnh kiểm ở mức Đạt.

+ Học sinh ở các cấp còn lại phải có học lực trung bình trở lên và hạnh kiểm Khá.

– Học sinh phải có tác phong gọn gàng, vệ sinh, móng tay, móng chân cắt ngắn và không được đeo vật nhọn hoặc bằng kim loại trong khi thi đấu; học sinh nam không được để tóc dài.

5.2. An toàn và bảo hiểm:

– Học sinh tham dự thi đấu phải có đầy đủ sức khỏe từ cấp quận - huyện trở lên.

– Tất cả các VĐV tham gia thi đấu bắt buộc phải mua bảo hiểm tai nạn. Các đơn vị có thể tự mua bảo hiểm nhưng phải trình giấy chứng nhận cho Ban tổ chức từng môn trước khi tiến hành cuộc họp bốc thăm thi đấu.

5.3. Hồ sơ và thủ tục tham dự:

5.3.1. Danh sách đăng ký cho từng môn thể thao (theo mẫu 3 đính kèm):

– Khối quận, huyện: do Ban giám hiệu từng trường lập danh sách đăng ký và đóng dấu của trường có xác nhận của Trung tâm TDTT hoặc Trung tâm VH-TT quận vào danh sách đó.

– Trường Trung học phổ thông Năng khiếu TDTT thành phố và Trường Trung học phổ thông chuyên Năng khiếu TDTT Nguyễn Thị Định (sau đây gọi tắt là Trường Năng khiếu TDTT) do Ban Giám hiệu xác nhận.

5.3.2. Phiếu thi đấu do Ban Giám hiệu trường xác nhận (theo mẫu đính kèm);

5.3.3. Giấy chứng nhận sức khỏe từ cấp quận - huyện trở lên.

5.3.4. Chứng nhận đã mua bảo hiểm tai nạn.

5.3.5. Đóng tiền ký quỹ 20.000đ/1 VĐV ở các nội dung cá nhân, đôi hoặc đội 3 người, 200.000đ/1 đội ở các nội dung đồng đội khác. Khoản tiền này sẽ được hoàn lại nếu VĐV hoặc đội thuộc đơn vị quản lý không vi phạm các quy định ở điều 10 của Điều lệ này.

Điều 6. SỐ MÔN TỔ CHỨC THI ĐẤU:

TT	CÁC MÔN	THỜI GIAN TỔ CHỨC		GHI CHÚ
		Học kỳ I	Học kỳ II	
		2017	2018	
1	Bắn súng		22-27/1	Quận Tân Phú
2	Bơi lội		29/1-3/2	CLB Bơi Lặn Phú Thọ
3	Bóng bàn	1-12/11		TTTDTT Hoa Lư
4	Bóng chuyền		6-20/1	NTĐ Phú Thọ
5	Bóng đá	22/10; 12/11; 30/12	3/3	Thông báo sau

6	Futsal	21/10		Trường Nguyễn Thị Định và NTĐ Thái Sơn Nam
7	Bóng ném	1-27/11		Quận 6, Quận 10, Quận Bình Thạnh
8	Bóng rổ	12/11-1/12		NTĐ Phú Thọ
9	Cầu lông	12-19/11		Quận 7
10	Cầu mây		16-25/3	Quận 7
11	Cờ tướng		06-28/1	Quận 1
12	Cờ vua	4-26/11		Quận 1
13	Cử tạ		19-21/1	NTĐ Phú Thọ
14	Đá cầu		20-28/1	Quận 6
15	Đẩy gậy	21-22/10; 28-29/10		Trung tâm Văn hóa Thể dục thể thao Quận Bình Tân
16	Điện kinh		24-28/1	TTTĐTT Thống Nhất
17	Judo		12-14/1	Quận Tân Bình
18	Karate	29/11-3/12		NTĐ Phú Thọ
19	Kéo co		8-10/3	Quận 11
20	Pencak Silat	4-11/12		NTL Phú Thọ
21	Petanque (BSắt)	1-12/12		Cung VHLD
22	Quần vợt		4-10/2	CLB QV Phú Thọ
23	Taekwondo	8-10/12; 15-17/12		Trường Nguyễn Thị Định
24	Aerobic		17-18/3	Quận Phú Nhuận
25	Thể dục cơ động		17-18/3	Quận Phú Nhuận
26	Việt dã	17/12		Quận Phú Nhuận
27	Võ cổ truyền		3-9/3	<i>Thông báo sau</i>
28	Vovinam		10-14/1	NTĐ Phú Thọ
29	Wushu		22-25/3	Quận 6

Điều 7. QUY ĐỊNH VỀ TỔ CHỨC THI ĐẤU:

7.1. Áp dụng luật thi đấu mới nhất của từng môn thể thao, những môn chưa có luật thi tạm thời áp dụng các hướng dẫn thay luật của thành phố hiện hành.

7.2. Căn cứ vào đặc điểm và Luật thi đấu mà từng môn thể thao sẽ quy định về số lượng đội, vận động viên cho từng nội dung, thể thức thi đấu, cách tính điểm, xếp hạng và các nội dung thi đấu cụ thể.

7.3. Đơn vị thi đấu là trường học. Giải được tiến hành tổ chức khi có từ **05** trường của tối thiểu **03** Quận - Huyện tham gia.

7.4. Số trường tham gia ở mỗi cấp học, mỗi nội dung thi đấu của từng Quận - Huyện sẽ được quy định cụ thể trong điều lệ từng môn.

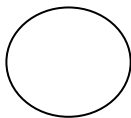
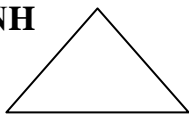

7.5. Trường hợp đã đăng ký đủ số lượng theo **điều 7.3**, nhưng do các đơn vị hoặc các VĐV bỏ cuộc sau khi bốc thăm hoặc bị loại do vi phạm điều lệ thì giải vẫn được tiến hành, số lượng huy chương được trao vẫn giữ nguyên cho các đơn vị, VĐV có mặt thi đấu.

7.6. Tên giải và biểu tượng của Giải TTHS Thành phố Hồ Chí Minh:

– Khi đề xuất kinh phí tổ chức giải, các bộ môn cần ghi rõ kích thước của phong chính trong địa điểm thi đấu và nội dung của *02 băng rôn* được treo phía ngoài cổng và trong địa điểm thi đấu (*theo mẫu khẩu hiệu quy định đính kèm*).

– Tên giải và biểu tượng của Giải TTHS được thống nhất ở tất cả các môn thi, được thể hiện ở các biểu ngữ, áp phích, phong trang trí và cờ thưởng gồm các nội dung chính như sau:

– **Phông giải:**

	GIẢI THỂ THAO HỌC SINH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH NĂM HỌC 2017 – 2018	
Logo Thể thao học đường		Vị trí các Logo
		
Vị trí các nhà tài trợ		
MÔN: HÌNH NỀN MÔN THỂ THAO THI ĐẤU (<i>Hình chìm môn thể thao tổ chức</i>)		
* Thời gian:		
* Địa điểm:		

– **Biểu tượng:** theo mẫu của Ban tổ chức Giải TTHS Thành phố Hồ Chí Minh:



– **Tên hoặc biểu tượng của các đơn vị tài trợ:** nếu có.

Điều 8. TRAO THƯỞNG VÀ CHỨNG NHẬN THÀNH TÍCH:

8.1. Ban tổ chức các môn sẽ trao huy chương, giấy chứng nhận thành tích và giải thưởng cho các giải cá nhân, giải đồng đội đoạt hạng 1, 2, 3.

- Các nội dung thi đấu có từ **08** cá nhân, đơn vị tham dự trở lên (đối với thể thức đấu loại trực tiếp), có từ **06** cá nhân, đơn vị trở lên (đối với thể thức chia bảng) Ban tổ chức sẽ trao giải đồng hạng 3.

- Ban tổ chức sẽ trao giải toàn đoàn hạng 1, 2, 3 cho các đơn vị tham dự đủ các nội dung và đạt thành tích cao nhất xếp theo thứ tự vàng, bạc, đồng.

8.2. Sau thời hạn 03 tuần (kể từ ngày kết thúc giải), các bộ môn phải nộp báo cáo kết quả và danh sách ưu tiên điểm có xác nhận của Sở Văn hóa và thể thao đính kèm File về phòng Quản lý Thể dục thể thao. (phòng sẽ không nhận hồ sơ nếu quá thời hạn nêu trên).

8.3. Trên cơ sở báo cáo kết quả và danh sách ưu tiên điểm của Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ cấp giấy chứng nhận thành tích (giấy chứng nhận ưu tiên điểm) cho các học sinh đoạt giải. Giấy này được sử dụng để bổ sung hồ sơ nhận điểm ưu tiên theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

8.4. Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ tặng giấy khen các trường học có thành tích dẫn đầu về số lượng huy chương thành phố: (50 trường phổ thông dẫn đầu theo từng khối)

- **25 trường tiểu học:** 15 khối quận, 5 khối quận mới phát triển, 5 khối huyện.
- **15 trường THCS:** 9 khối quận, 3 khối quận mới phát triển, 3 khối huyện.
- **10 trường THPT:** 6 khối quận, 2 khối quận mới phát triển, 2 khối huyện.

8.5. Thành tích thể thao của các trường do quận, huyện nào cử đi sẽ được tính vào chỉ tiêu sự nghiệp TDTT của quận, huyện đó; Hệ số các môn thể thao tính theo quy định của bảng tiêu chuẩn đánh giá thi đua của ngành TDTT hiện hành.

Điều 9. KỶ LUẬT:

9.1. Các cá nhân, đơn vị gian lận về đối tượng, hồ sơ đăng ký, vi phạm các quy định của Luật thi đấu hoặc có những hành vi phản thể thao sẽ bị xử lý kỷ luật bằng các hình thức sau:

- Tùy theo mức độ vi phạm, VĐV sẽ bị xử lý từ khiển trách đến cấm thi đấu 01 năm trở lên. Chỉ đạo viên & huấn luyện viên (HLV) có liên quan trực tiếp đến các trường hợp vi phạm sẽ bị truất quyền chỉ đạo trong thời hạn 1 năm trở lên;
- Truất quyền thi đấu các cá nhân hoặc đơn vị có liên quan;
- Không công nhận thành tích của đơn vị ở môn thể thao đã vi phạm;
- Các quận, huyện hoặc các trường học có liên quan đến trường hợp vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định trong đánh giá thi đua của nội bộ ngành Giáo dục & Đào tạo và ngành Thể dục thể thao hàng năm.

9.2. Các trường hợp đi trễ sẽ bị xử thua hoặc truất quyền thi đấu theo Luật thi đấu và quy định của Ban tổ chức từng môn.

9.3. Các cá nhân và đơn vị sẽ bị mất tiền ký quỹ khi bị xử lý vi phạm ở điều 9.1 và các vi phạm khác như: bỏ cuộc, không tuân thủ các chương trình theo yêu cầu Ban tổ chức như tham dự lễ khai mạc, bế mạc, nhận giải thưởng...

Điều 10. KHIẾU NẠI:

10.1. Quy định chung:

- Lệ phí khiếu nại: 200.000 đồng/1 trường hợp/1 VĐV, số tiền này sẽ được hoàn trả lại nếu khiếu nại đúng.
- Các khiếu nại phải thực hiện bằng văn bản do lãnh đạo đoàn hoặc huấn luyện viên có tên trong danh sách đăng ký của đơn vị cử đi ký tên.

10.2. Các hình thức khiếu nại:

- Về đối tượng tham dự:
 - + Thực hiện trước khi bắt đầu trận thi đấu. Các đơn vị bị khiếu nại phải trình theo yêu cầu của Ban tổ chức một trong các giấy tờ phù hợp với việc khiếu nại gồm:
 - * Giấy khai sinh và hộ khẩu (bản chính hoặc bản sao có thị thực);

- * Sổ học bạ (bản chính hoặc bản sao có thị thực);
- * Bằng tốt nghiệp (bản chính) của cấp học dưới;
- * Giấy chứng minh nhân dân (nếu là học sinh THPT);
- * Các giấy tờ khác có liên quan nhằm phục vụ cho việc giải quyết khiếu nại.

+ Ban tổ chức các môn có trách nhiệm giải quyết các khiếu nại căn cứ theo các quy định hiện hành, không để ảnh hưởng đến tiến trình tổ chức giải. Trường hợp chưa đủ cơ sở để thẩm tra thì BTC vẫn cho tiến hành cuộc thi đấu; sau khi xác minh (*chậm nhất là 7 ngày*) BTC sẽ có thông báo với các đơn vị có liên quan và áp dụng các hình thức kỷ luật (*nếu có*).

– Về kỹ thuật chuyên môn:

+ Khiếu nại phải được thực hiện ngay sau khi kết thúc trận đấu hoặc theo các quy định riêng phù hợp với Luật và tính chất thi đấu của từng môn thể thao. BTC các môn sẽ căn cứ vào luật thi đấu hoặc các quy định chuyên môn để xử lý các trường hợp khiếu nại và quyết định kết quả của trận thi đấu đã diễn ra.

+ Đối với khiếu nại phát sinh do lỗi trực tiếp liên quan đến Luật trong quá trình thi đấu sẽ do Ban trọng tài điều hành trận thi đấu đó giải quyết; mọi đơn vị phải chấp hành các quyết định của Ban trọng tài, không được cố tình làm cản trở cuộc thi đấu; Nếu đơn vị khiếu nại chưa thấy thỏa đáng thì được phép làm văn bản khiếu nại lên Ban tổ chức theo trình tự của điều 10, mục 10.1 sau khi trận đấu kết thúc.

Điều 11. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ:

Căn cứ vào kết quả thi đấu của các đơn vị tại Giải TTHS cấp thành phố để tiến hành đánh giá, tính thành tích như sau:

11.1. Đối với quận, huyện:

– Căn cứ theo tổng thành tích huy chương mà các VĐV thuộc đội tuyển học sinh của quận, huyện trực tiếp cử đi thi đấu tại giải cấp thành phố. Hệ số các môn thể thao tính theo quy định của bảng tiêu chuẩn đánh giá thi đua ngành TDTT hiện hành như sau:

- + Hệ số 10 : bóng đá chính thức.
- + Hệ số 5 : bóng đá mini (*Khởi Tiểu học, THCS Nữ và THPT Nữ*), futsal, bóng chuyền, bóng rổ, bóng ném, aerobic đồng đội, thể dục cổ động, kéo co.
- + Hệ số 3 : bóng chuyền mini (*Khởi Tiểu học*).
- + Hệ số 1 : các môn thể thao còn lại.

11.2. Đối với trường học:

– Căn cứ theo tổng thành tích huy chương mà các VĐV là học sinh của trường tham gia thi đấu tại giải cấp thành phố, nếu trường có nhiều chi nhánh thì tính thành tích cộng chung vào chi nhánh gốc.

– Mỗi VĐV đạt huy chương cá nhân hoặc đạt huy chương trong thành phần các giải đồng đội được tính hệ số 1 (*VĐV trong đội phải là thành viên thực tế có tham dự thi đấu và có đăng ký chính thức theo luật và điều lệ từng môn quy định*).

– Quy định xếp hạng theo trình tự số huy chương Vàng, Bạc, Đồng.

Điều 12. TỔNG HỢP VÀ BÁO CÁO SỐ LIỆU:

Báo cáo số liệu:

12.1. Đối với quận, huyện:

– Tổ chức giải quận, huyện và có báo cáo về các hoạt động Giải TTHS của quận, huyện mình về cho Ban tổ chức cấp thành phố đúng thời hạn quy định. **Hạn chót nộp báo cáo vào ngày 28 tháng 2 năm 2018.**

– Các đơn vị không nộp báo cáo đúng thời hạn sẽ bị trừ điểm thi đua vào **“Chỉ tiêu sự nghiệp TDTT năm 2018”**.

– Hồ sơ *(có xác nhận của Ban tổ chức Giải TTHS quận, huyện)*:

+ Kế hoạch, điều lệ các môn thể thao.

+ Báo cáo tổng kết giải, các mẫu tổng hợp số liệu *(mẫu 1 và 2)*.

12.2. Đối với các Liên đoàn - Bộ môn - Hội thể thao thành phố:

– Hoàn thành tốt việc tổ chức chung kết Thể thao học sinh cấp thành phố và hỗ trợ cho quận, huyện thực hiện hoạt động có liên quan tại cơ sở.

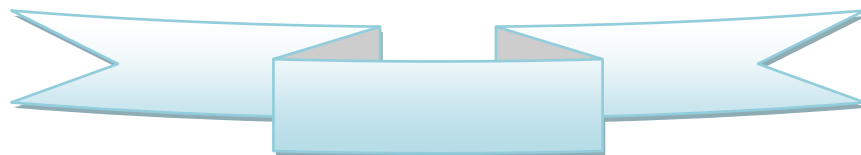
– Báo cáo tổ chức giải đầy đủ, đúng tiến độ cho Ban tổ chức Giải TTHS cấp thành phố kèm bảng tổng hợp số liệu báo cáo và phải được cập nhật trên MS Excel.

Điều 13. KINH PHÍ TỔ CHỨC:

Kinh phí tổ chức thi đấu hoặc tham dự của đội tuyển cấp nào do cấp đó chịu trách nhiệm bao gồm: ngân sách nhà nước, kinh phí đóng góp của các tổ chức xã hội, các đơn vị kinh tế và các nguồn thu từ dịch vụ hoạt động TDTT, không thu lệ phí tham dự ở tất cả các cuộc thi đấu.

Điều 14. THẨM QUYỀN SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ:

Chỉ có Ban tổ chức Giải Thể thao học sinh Thành phố Hồ Chí Minh năm học 2017 - 2018 mới có quyền sửa đổi hoặc bổ sung điều lệ này./.



CHƯƠNG II
ĐIỀU LỆ TỪNG MÔN
GIẢI THỂ THAO HỌC SINH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
NĂM HỌC 2017 - 2018

A./ CÁC MÔN THỂ THAO TẬP THỂ

Điều 15. MÔN BÓNG CHUYỀN:

15.1. Nội dung thi đấu: Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông căn cứ theo Luật thi đấu Bóng chuyền và có điều chỉnh một số nội dung sau:

15.1.1. Tiểu học: Luật 4 người, sân 6x12m, lưới 1m90 (nam, nữ), áp dụng bắt lỗi sai vị trí.

15.1.2. Trung học cơ sở: Luật 6 người, lưới 2m20 (nữ), 2m35 (nam).

15.1.3. Trung học phổ thông: Luật 6 người, lưới 2m24 (nữ), 2m43 (nam).

15.2. Số lượng đăng ký:

- Mỗi quận, huyện được đăng ký tối đa 02 đội nam và 02 đội nữ ở mỗi cấp học;
- Mỗi Trường Năng khiếu TDTT được cử 01 đội nam và 01 đội nữ ở mỗi cấp học;
- Mỗi đội Tiểu học gồm 8 VĐV, mỗi đội THCS và THPT gồm 12 VĐV.

15.3. Quy định chuyên môn:

15.3.1. Phương thức thi đấu: thi đấu 3 hiệp thắng 2. BTC sẽ quyết định phương thức thi đấu tùy theo số lượng đội đăng ký tham dự.

* Cách tính điểm, xếp hạng khi thi đấu vòng tròn của các đội như sau:

- Căn cứ vào tổng số điểm của mỗi đội đạt được để xếp hạng.
- Nếu hai hay nhiều đội có tổng số trận thắng bằng nhau:
 - + Đội nào có tổng số điểm nhiều hơn thì xếp trên theo cách tính điểm như sau: thắng: 2 điểm, thua: 1 điểm, bỏ cuộc: 0 điểm.
 - + Trường hợp hai hay nhiều đội có tổng số điểm bằng nhau, đội nào có tổng hiệp thắng/tổng hiệp thua lớn hơn sẽ xếp trên.
 - + Nếu tỷ số này vẫn bằng nhau thì đội nào có tỷ số tổng điểm thắng/tổng điểm thua lớn hơn sẽ xếp trên.
 - + Nếu tỷ số này vẫn bằng nhau thì đội nào thắng trong trận đấu giữa hai đội sẽ xếp trên.

15.3.2. Trang phục: đội tham dự phải có trang phục thống nhất theo Luật quy định, không được mặc quần dài khi thi đấu.

15.3.3. Bóng thi đấu: Bóng Geru Star (khối tiểu học), Bóng Động Lực (khối THCS và THPT)

15.4. Thời gian và địa điểm:

15.4.1. Đăng ký: Hạn chót nộp hồ sơ ngày 15/12/2017 tại bộ môn Bóng chuyền TPHCM, Số 221 Lý Thường Kiệt, P.15, Q.11.

15.4.2. Họp bốc thăm: 8g30 ngày 22/12/2017 tại bộ môn Bóng chuyền TPHCM, Số 221 Lý Thường Kiệt, P.15, Q.11. Đơn vị nào vắng mặt xem như không dự giải.

15.4.3. Thi đấu: từ ngày 06 - 20/01/2018 tại Nhà thi đấu TDTT Phú Thọ, số 221 Lý Thường Kiệt, P.15, Quận 11– Tp. Hồ Chí Minh.

Điều 16. MÔN BÓNG ĐÁ - FUTSAL:

16.1. Nội dung thi đấu:

Tiểu học	Trung học cơ sở			Trung học phổ thông		
	Nam	Nam 6&7	Nam 8&9	Nữ	Nam	Nữ
<i>Bóng đá mini</i>	<i>Bóng đá</i>	<i>Bóng đá sân</i>	<i>Bóng đá mini</i>	<i>Bóng đá sân</i>	<i>Bóng đá mini</i>	
<i>5 người</i>	<i>7 người</i>	<i>lớn 11 người</i>	<i>5 người</i>	<i>lớn 11 người</i>	<i>5 người</i>	

16.2. Đối tượng tham dự và số lượng đăng ký:

* Đối tượng tham dự theo quy định chung của điều lệ.

- Mỗi quận, huyện được cử 01 đội ở mỗi nhóm cấp học (tiểu học, THCS Nữ, THPT Nữ, THCS nam lớp 8&9, THPT Nam). Được tăng cường 02 VĐV đối với bóng đá mini và 04 VĐV đối với bóng đá sân lớn 11 người của trường khác nhưng phải nằm trong cùng địa bàn Quận, huyện đó.

- Mỗi quận, huyện được cử 01 đội ở mỗi nhóm cấp học (THCS lớp 6&7 Nam). Được tăng cường 03 VĐV đối với bóng đá 7 người của trường khác nhưng phải nằm trong cùng địa bàn Quận, Huyện đó.

16.3. Quy định chuyên môn:

16.3.1. Đăng ký chuyên môn:

- Danh sách đăng ký và phiếu thi đấu theo quy định của điều lệ chung và danh sách đăng ký chuyên môn theo mẫu của Ban tổ chức Giải:

- THCS nam lớp 8&9: đăng ký 20 VĐV, 1 Trưởng Đoàn, 1 HLV Trưởng, 2 HLV Phó, 1 sản sóc viên (tổng cộng 25 người)

- THCS nam lớp 6&7: đăng ký 14 VĐV, 1 Trưởng Đoàn, 1 HLV Trưởng, 2 HLV Phó, 1 sản sóc viên (tổng cộng 19 người).

- Nhóm Tiểu học Nam, THCS Nữ, THPT Nữ: đăng ký 12 VĐV, 1 Trưởng Đoàn, 1 HLV Trưởng, 2 HLV Phó, 1 sản sóc viên (tổng cộng 17 người).

*** Trong ngày họp chuyên môn bốc thăm xếp lịch thi đấu của từng nội dung, nếu đội nào chưa hoàn tất hồ sơ đăng ký và nộp cho Ban tổ chức, xem như đội đó không tham dự Giải.**

16.3.2. Thể thức thi đấu:

- Thi đấu riêng cho từng đối tượng.

- Tùy theo số lượng đội đăng ký tham dự, giải sẽ chia vào các bảng và thi đấu vòng tròn 01 lượt ở mỗi bảng, chọn các đội có thành tích tốt của mỗi bảng vào thi đấu tứ kết (nếu có), bán kết, chung kết.

- Ở các trận thi đấu tứ kết, bán kết, chung kết: nếu sau 2 hiệp thi đấu chính thức 2 đội hòa nhau thì sẽ thi đá luân lưu (11m, 9m và 6m) để quyết định thắng bại (không thi đấu hiệp phụ).

16.3.3. Cách tính điểm, xếp hạng:

* **Tính điểm:** Thắng = 3 điểm, Hòa= 1 điểm, Thua = 0 điểm.

* **Xếp hạng:**

+ Căn cứ vào tổng số điểm của mỗi đội đạt được để xếp hạng. Nếu có từ 2 đội trở lên đồng điểm nhau sẽ tính kết quả của các trận đấu giữa các đội đó với nhau theo thứ tự:

- Số điểm của các trận đấu giữa các đội đồng điểm đó với nhau.

- Hiệu của tổng số bàn thắng trừ tổng số bàn thua của các trận đấu giữa các đội đồng điểm đó với nhau.
- Tổng số bàn thắng của các trận đấu giữa các đội đồng điểm đó với nhau.
- + Nếu vẫn bằng nhau thì tiếp tục xét chỉ số của toàn bộ các trận đấu trong giải theo thứ tự.

- Hiệu của tổng số bàn thắng trừ tổng số bàn thua.
- Tổng số bàn thắng.
- Thi đấu luân lưu nếu hai đội liên quan đang thi đấu.
- Bốc thăm.

16.4. Luật thi đấu:

16.4.1. Khối THPT Nam và THCS nam lớp 8&9: Áp dụng luật bóng đá 11 người do Liên đoàn Bóng đá Việt Nam ban hành:

- Mỗi trận đấu đội bóng được đăng ký 20 VĐV (11 chính thức và 9 dự bị).
- Không được khiếu nại đối với quyết định của trọng tài trong trận đấu: có việt vị hay không việt vị, bàn thắng hay không bàn thắng, phạt đền hay không phạt đền.

16.4.2. Trung học cơ sở nam lớp 6&7: Áp dụng luật bóng đá 7 người do Ủy ban Thể dục thể thao ban hành (số 492/QĐ-UBTDTT ngày 13/4/2011).

- Mỗi trận đấu đội bóng được đăng ký 14 VĐV (7 chính thức và 7 dự bị).
- Không được khiếu nại đối với quyết định của trọng tài trong trận đấu: có việt vị hay không việt vị, bàn thắng hay không bàn thắng, phạt đền hay không phạt đền.

* **Qui cách vẽ sân Trung học cơ sở nam lớp 6&7:** Phù hợp với lứa tuổi và đảm bảo chuyên môn, qui định kích thước sân thi đấu như sau:

- Sân thi đấu: kích thước đường biên dọc 60m, biên ngang 40m.
- Cầu môn: cao 2m10, ngang 6m.
- Vòng tròn giữa sân có bán kính 6m.
- Khu cầu môn: từ điểm cách cột dọc 5m trên đường biên ngang của mỗi phần sân, kẻ vào phía trong 2 đoạn thẳng song song, vuông góc với đường biên ngang và có độ dài 5m, kẻ đường nối liền hai đầu đoạn thẳng đó.
- Khu phạt đền: từ điểm cách cột dọc 13m trên đường biên ngang của mỗi phần sân, kẻ vào phía trong 2 đoạn thẳng song song, vuông góc với đường biên ngang và có độ dài 13m, kẻ đường nối liền hai đầu đoạn thẳng đó.
- Điểm phạt đền: cách điểm giữa đường biên ngang 9m. Từ điểm phạt đền làm tâm kẻ cung tròn ở ngoài khu phạt đền có bán kính 6m để xác định vị trí đứng của các cầu thủ khi thực hiện quả phạt 9m, hàng rào ở những quả phạt là 6m.

16.4.3. Khối Tiểu học Nam, THCS Nữ, THPT Nữ:

- Áp dụng Luật thi đấu Futsal và các văn bản bổ sung, sửa đổi do Liên đoàn bóng đá Việt Nam ban hành.

- Áp dụng “Quy định về công tác tổ chức thi đấu toàn quốc đối với các giải ngoài hệ thống bóng đá chuyên nghiệp” do LĐBĐVN ban hành.

- Trong trường hợp nhiều cầu thủ bị đuổi hoặc bị chấn thương không thi đấu được, đội bóng nào không còn đủ 3 cầu thủ thì trận đấu sẽ dừng ngay và đội đó bị xử thua 0- 3 (giữ nguyên tỷ số nếu thua nhiều hơn).

- Thẻ vàng, thẻ đỏ chỉ áp dụng trong trận đấu và không có giá trị lưu thẻ. VĐV bị thẻ đỏ chỉ nghỉ trong trận đấu đó và được tiếp tục thi đấu ở trận kế tiếp theo. Trong trường hợp thẻ đỏ lỗi bạo lực. Ban tổ chức sẽ có thông báo kỷ luật tiếp theo.

- Mỗi trận đấu đội bóng được đăng ký 12 VĐV (5 chính thức và 7 dự bị) và thay người tự do.

*** Thời gian mỗi trận đấu:**

- Tiểu học, THCS nữ, THPT nữ: 20' x 2 hiệp = 40'; nghỉ giữa 2 hiệp 10'.

- THCS nam lớp 6&7: 25' x 2 hiệp = 50'; nghỉ giữa 2 hiệp 10'.

- THCS nam lớp 8&9: 30' x 2 hiệp = 60'; nghỉ giữa 2 hiệp 10'.

- THPT nam: 40' x 2 hiệp = 80'; nghỉ giữa 2 hiệp 10'.

16.5. Bóng thi đấu: sử dụng bóng Động lực.

- Thi đấu sân 5 người sử dụng bóng số 4 (bóng nảy), thi đấu 11 người sử dụng bóng số 5.

- THCS Nam lớp 6&7 sử dụng bóng số 4 (bóng nảy).

16.6. Giám sát và Trọng tài: do Liên Đoàn Bóng đá thành phố phân công làm nhiệm vụ.

16.7. Trang phục

- Khối Tiểu học, THCS nữ, THPT nữ thi đấu sân 5 người (cỏ nhân tạo) mang giày vải bata đế bằng, giày thi đấu sân cỏ nhân tạo (loại đinh nhỏ, dăm dài, láng), không được mang các loại giày khác và phải có bọc ống chân (không có không được thi đấu).

- Khối THPT nam, Khối THCS Nam lớp 6&7 và THCS nam lớp 8&9: thi đấu bằng giày da (giày đá bóng sân cỏ tự nhiên hoặc sân cỏ nhân tạo), không được mang các loại giày khác (bata đế bằng, giày thi đấu Futsal...) và phải có bọc ống chân (không có không được thi đấu).

- Mỗi đội bóng phải có đồng phục (áo, quần, vớ giống nhau) số áo rõ ràng khác nhau cho từng VĐV mặc cố định trong suốt quá trình giải, khi thi đấu phải mặc quần ngắn (trừ thủ môn).

- Trong mỗi trận đấu, các đội mặc màu áo chính, nếu trùng màu nhau, đội có mã số đứng trước được quyền ưu tiên chọn màu áo.

16.8. Các qui định khác

- Đội đến trễ 15 phút so với giờ thi đấu (quy định trong lịch thi đấu) sẽ bị xử thua 0-3.

- VĐV đến trễ giờ phải đến trình diện với BTC để làm thủ tục kiểm tra hồ sơ nhân sự ngay khi vừa đến sân, sau đó mới được vào thi đấu.

- VĐV thể hình bị dị tật không được đăng ký thi đấu.

- VĐV không được mang kính thi đấu (không chấp nhận viết giấy cam kết để được thi đấu), muốn được thi đấu phải mang kính chuyên dụng bằng nhựa dẻo.

- Trường hợp đội thắng vào bán kết bị loại vì vi phạm điều lệ giải thi đội thua trận bán kết đó sẽ được quyền vào thi đấu trận chung kết với đội thắng trận bán kết còn lại.

16.9. Kỷ luật

- Áp dụng Luật thi đấu của FIFA, văn bản: “Quy chế bóng đá ngoài chuyên nghiệp”, văn bản: “Quy định kỷ luật” của Liên đoàn bóng đá Việt Nam và các văn bản bổ sung, sửa đổi do Liên đoàn bóng đá Việt Nam ban hành.

- Đội bóng có các hành vi vi phạm làm cho trận đấu không tiếp tục được, đội bóng sẽ bị xử thua 0 - 3 trận đấu đó (nếu thua nhiều hơn thì giữ nguyên tỷ số), tùy mức độ vi phạm mà có thể bị loại khỏi Giải. Giám sát triệu tập cuộc họp sau trận đấu, lập biên bản và báo cáo với BTC Giải.

- Trong quá trình thi đấu đội bóng tự ý rút lui khỏi Giải hoặc tự ý bỏ cuộc, đội bóng sẽ bị loại ra khỏi Giải. Toàn bộ kết quả thi đấu của đội bóng khác đối với đội bóng này đều bị hủy bỏ.

- Đối với khối THCS Nam khối 6-7 khối 8-9 và THPT Nam: Cầu thủ bị phạt 02 thẻ vàng trong quá trình thi đấu giải sẽ bị đình chỉ thi đấu trận kế tiếp, cũng áp dụng như vậy với thẻ vàng thứ 4, thứ 6 ... Cầu thủ bị phạt thẻ đỏ 2 thẻ vàng trong trận đấu, thẻ đỏ trực tiếp (thẻ đỏ không được trở lại sân thi đấu) trong quá trình thi đấu giải sẽ bị đình chỉ thi đấu ít nhất 02 trận kế tiếp, trường hợp nghiêm trọng BTC sẽ có quyết định kỷ luật cao hơn.

16.10. Thời gian - địa điểm:

16.10.1. Thời gian:

Nhóm	Hạn chót nộp và kiểm tra hồ sơ	Bốc thăm xếp lịch	Thời gian họp xếp lịch	Khai mạc
Tiểu học Nam	13/10/2017	20/10/2017	8g	12/11/2017
THCS Nữ	13/10/2017	20/10/2017	9g	12/11/2017
THPT Nữ	13/10/2017	20/10/2017	10g	12/11/2017
THCS Nam 6&7	01/12/2017	08/12/2017	9g	30/12/2017
THCS Nam 8&9	26/01/2018	02/02/2018	9g	03/03/2018
THPT Nam	02/3/2018	16/3/2018	9g	24/3/2018

16.10.2. Địa điểm:

- Nhận hồ sơ đăng ký tại Phòng Bóng đá Học đường Liên đoàn Bóng đá Thành phố Hồ Chí Minh, số 138 Đào Duy Từ, Phường 6, Quận 10, cổng C8.

- Họp bốc thăm tại phòng họp Liên đoàn Bóng đá Thành phố Hồ Chí Minh theo các ngày tương ứng với thời gian bên trên.

- Địa điểm thi đấu sẽ thông báo sau trong buổi bốc thăm.

16.11. MÔN FUTSAL

16.11.1. Nội dung thi đấu:

Trung học cơ sở		Trung học phổ thông	
Nam	Nữ	Nam	Nữ

16.11.2. Đối tượng tham dự và số lượng đăng ký:

* Đối tượng tham dự theo quy định chung của điều lệ.

- Mỗi trường THCS, THPT chỉ được đăng ký một đội bóng nam và một đội bóng nữ đại diện tham dự.

- Riêng giải học sinh nữ các trường có thể đăng ký thi đấu Liên quân (tối đa 02 trường).

* Học sinh không được đăng ký tham dự :

- Học sinh hiện đang là vận động viên của 4 tuyến năng khiếu bóng đá nữ thành phố (trọng điểm, dự bị tập trung, năng khiếu tập trung, dự tuyển).

- Học viên của các Học viện Bóng đá, Trung tâm đào tạo bóng đá trẻ trên toàn quốc.

16.11.3. Quy định chuyên môn:

- Thi đấu vòng loại (chia bảng): Bốc thăm thi đấu vòng tròn 1 lượt tính điểm xếp hạng (tùy theo số đội đăng ký tham dự Ban tổ chức giải sẽ có phương thức thi đấu phù hợp).

- Từ vòng tứ kết, bán kết, chung kết nếu trận đấu hòa sẽ thi đấu luân lưu 6m (thi đấu 03 quả..).

- Cách tính điểm xếp hạng: thi đấu vòng tròn 1 lượt

Thắng = 3 điểm; Hoà = 1 điểm; Thua = 0 điểm.

- Đội nào có tổng số điểm cao hơn sẽ xếp hạng trên.

- Nếu có từ hai đội trở lên bằng điểm nhau, trước hết tính kết quả của các trận đấu giữa các đội bằng điểm với nhau theo thứ tự:

* Số điểm.

* Hiệu số của số bàn thắng và số bàn thua.

* Số bàn thắng.

- Trường hợp trong bảng có 03 đội bằng điểm nhau, nếu có 1 đội đã hơn chỉ số rõ ràng và xếp trên, 2 đội còn lại tiếp tục tính đối kháng như điều trên 01 lần nữa. Đội nào có chỉ số cao hơn sẽ xếp trên.

- Nếu các chỉ số trên vẫn bằng nhau, thì tiếp tục xét các chỉ số của toàn bộ các trận đấu trong bảng theo thứ tự:

* Hiệu số của tổng số bàn thắng trừ tổng số bàn thua.

* Tổng số bàn thắng.

* Thi đấu luân lưu, nếu 02 đội liên quan còn thi đấu trên sân.

- Đội nào có chỉ số cao hơn sẽ xếp trên, nếu vẫn bằng nhau sẽ tổ chức bốc thăm để xác định đội xếp trên.

16.11.4. Luật thi đấu:

- Áp dụng luật thi đấu Futsal, Quy chế bóng đá ngoài chuyên nghiệp, mới nhất do Liên đoàn bóng đá Việt Nam ban hành. thi đấu luân lưu 6m (thi đấu 03 quả ...).

- Trong mỗi trận đấu đội bóng chỉ được quyền đăng ký tối đa 12 cầu thủ: 05 chính thức và 07 dự bị.

- Thời gian trận đấu: 20 phút x 2 hiệp = 40 phút (giờ thông thường), nghỉ giữa 02 hiệp 10 phút.

- Các đội bóng phải có mặt trước trận đấu 30 phút để làm thủ tục.

- Đúng giờ thi đấu (theo lịch thi đấu của BTC giải) mà đội bóng ra sân thi đấu không đủ 03 cầu thủ trên sân, xem như tự ý bỏ cuộc. Đội bóng bị xử thua 0 – 3.

- Bóng thi đấu là bóng Futsal của Công ty Động Lực.

- Giám sát và trọng tài: Liên đoàn Bóng đá Thành phố Hồ Chí Minh phân công làm nhiệm vụ.

16.11.5. Khiếu nại, Khen thưởng – kỷ luật:

16.11.5.1. Khiếu nại:

- Đội khiếu nại phải có văn bản gửi cho Ban tổ chức giải thông qua giám sát trận đấu, chậm nhất 15 phút sau khi trận đấu kết thúc, đóng lệ phí 300.000 đ (ba trăm ngàn đồng) cho

01 trường hợp/01 cầu thủ, nếu khiếu nại đúng sẽ được hoàn trả lại số tiền trên. Giám sát phải báo cáo đầy đủ cho Ban tổ chức Giải ngay sau khi nhận khiếu nại.

- Đội khiếu nại phải tự xác minh, có chứng cứ rõ ràng để Ban tổ chức Giải có cơ sở xử lý trong thời gian 48 tiếng (tính từ sau khi trận đấu có khiếu nại kết thúc), thời gian khiếu nại không được ảnh hưởng đến lịch thi đấu của giải. Nếu đội khiếu nại không có căn cứ hoặc không đúng quy định, Ban tổ chức sẽ xem xét và có hình thức xử lý đối với đội khiếu nại.

- Ban tổ chức Giải sẽ không nhận khiếu nại cho trận tranh hạng III và trận chung kết.

- Đội bóng bị loại khỏi giải sẽ bị xoá bỏ toàn bộ thành tích thi đấu và không tính kết quả các trận đấu của các đội khác với đội này.

- Trường hợp đội thắng trận bán kết bị loại vì vi phạm điều lệ giải thì đội thua sẽ vào tranh trận chung kết với đội thắng bán kết còn lại.

16.11.5.2. Kỷ luật :

- Áp dụng văn bản: “Quy định kỷ luật” của Liên đoàn bóng đá Việt Nam và các văn bản bổ sung, sửa đổi của các văn bản này do Liên đoàn bóng đá Việt Nam ban hành.

- Cầu thủ bị phạt 02 vàng trong quá trình thi đấu giải sẽ bị đình chỉ thi đấu trận kế tiếp, cũng áp dụng như vậy đối với thẻ vàng thứ 4, thứ 6...

- Cầu thủ bị phạt thẻ đỏ (02 thẻ vàng) hoặc thẻ đỏ trực tiếp sẽ bị đình chỉ thi đấu ít nhất 01 trận kế tiếp, trường hợp nghiêm trọng sẽ bị Ban tổ chức kỷ luật nặng hơn.

- Đội bóng bỏ cuộc cả giải, gian lận về đối tượng sẽ bị xử loại, phạt toàn bộ số tiền ký quỹ và các kết quả trận đấu với đội khác sẽ bị hủy bỏ.

- Đội bóng vi phạm điều lệ Giải sẽ bị xử thua 0 – 3, nếu tỷ số cao hơn thì giữ nguyên tỷ số.

Tiền phạt thẻ :

* Thẻ vàng: 30.000 đ

* Thẻ đỏ (2 TV):60.000 đ

* Thẻ đỏ trực tiếp: 80.000 đ

16.11.6. Hồ sơ dự thi:

- Bản đăng ký danh sách tham dự (có dán ảnh), ghi rõ họ và tên, ngày tháng năm sinh, có xác nhận và đóng dấu giáp lai của trường.

- Học sinh phải có giấy chứng nhận sức khỏe có giá trị trong thời hạn 6 tháng trở lại (tính đến ngày khai mạc Giải) do Bác sỹ của Phòng y tế nhà trường (nếu có) hoặc bệnh viện xác nhận.

- Bản sao thẻ bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn có xác nhận của nhà trường.

- Số lượng đội bóng: gồm 12 cầu thủ + 1 trưởng đoàn + 1 HLV và 1 sân sóc viên (Trưởng đoàn, huấn luyện viên phải là giáo viên của trường). Tổng cộng 15 người.

16.11.7. Quy định về trang phục:

- Đội bóng tự trang bị trang phục thi đấu (quần, áo, giày và vớ), Mỗi đội bóng phải có đồng phục với số áo rõ ràng khác nhau cho từng cầu thủ mặc cố định trong suốt giải, các cầu thủ dự bị phải mặc áo Bib trong khu vực kỹ thuật của đội nhà.

- Giày thi đấu phải là giày vải bata đế bằng hoặc giày chuyên dùng Futsal .

* **Ghi chú:** khi tham gia thi đấu học sinh phải xuất trình thẻ học sinh (khi Ban tổ chức cần kiểm tra trước trận đấu).

16.11.8. Đăng ký dự thi:

- Ký quỹ 300.000 đồng/đội, tiền ký quỹ sẽ được hoàn lại sau khi kết thúc giải, sau khi đã trừ các khoản phạt (nếu có).

- Nhận hồ sơ đăng ký tại Phòng Bóng đá Học đường Liên đoàn Bóng đá Thành phố Hồ Chí Minh, 138 Đào Duy Từ, cổng C8 - **Trung tâm TDTT Thống Nhất**.

- Họp bốc thăm: Trung tâm Thể dục Thể thao Thống Nhất, 30 đường Nguyễn Kim và Văn phòng Liên đoàn Bóng đá Thành phố Hồ Chí Minh, 138 Đào Duy Từ, cổng C8; theo các ngày tương ứng với thời gian cụ thể dưới đây.

16.11.9. Thời gian và Địa điểm thi đấu:

Nhóm	Hạn chót nộp & kiểm tra hồ sơ	Bốc thăm xếp lịch	Thời gian thi đấu	Địa điểm thi đấu
Futsal Nam THCS	12/10	15g ngày 16/10	21/10	NTĐ Nguyễn Thị Định & NTĐ Thái Sơn Nam
Futsal Nam THPT	12/10	15g ngày 17/10	21/10	NTĐ Nguyễn Thị Định & NTĐ Thái Sơn Nam
Futsal Nữ THCS	12/10	8g30 ngày 16/10	22/10	NTĐ Thái Sơn Nam
Futsal Nữ THPT	12/10	10g ngày 16/10	22/10	NTĐ Thái Sơn Nam

Điều 17. MÔN BÓNG RỔ:

17.1. Nội dung thi đấu: Tiểu học, Trung học cơ sở lớp 6-7, 8-9 và Trung học phổ thông.

17.2. Số lượng đăng ký:

- Mỗi QH được đăng ký tối đa 2 đội nam, 2 đội nữ ở mỗi cấp học.
- Riêng Quận 1, Quận 3, Quận Tân Bình được đăng ký 3 đội nam, 3 đội nữ ở mỗi cấp học.
- Mỗi trường Năng khiếu TDTT được cử 1 đội nam và 1 đội nữ ở mỗi cấp học.
- Mỗi đội được đăng ký 1 Trưởng đoàn, 1 chỉ đạo viên, 1 săn sóc viên, 2 huấn luyện viên và 12 VĐV.

17.3. Quy định chuyên môn:

- HLV của đội bóng phải tốt nghiệp trường Đại học - Cao Đẳng TDTT, hoặc tối thiểu phải có giấy chứng nhận đã qua các lớp huấn luyện và bồi dưỡng do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Sở Thể dục Thể thao trước đây) - Liên đoàn Bóng rổ cấp. Trong quá trình điều hành thi đấu HLV phải xuất trình thẻ hội viên Liên đoàn mới có đủ thủ tục đăng ký thi đấu. (Thẻ Hội viên do Liên đoàn Bóng rổ TP.HCM phát hành sau khi các HLV làm đúng các thủ tục quy định).

- Tất cả các hồ sơ của VĐV phải được xếp gọn trong hồ sơ đăng ký theo mẫu của Điều lệ chung, Ngoài ra mỗi VĐV phải có 1 phiếu thi đấu theo mẫu có dán ảnh mới nhất. Hồ sơ đăng ký và thẻ phải đánh máy rõ ràng, không được viết tay.

17.3.1. Thể thức :

* **Đôi với Nam:**

- Chia thành 2 bảng nếu có 8 đội trở xuống hoặc nhiều bảng nếu có 9 đội trở lên và tiến hành thi đấu theo thể thức vòng tròn tính điểm.

- Vòng bán kết, chung kết (vòng 2):

+ 2 đội xếp nhất, nhì mỗi bảng sẽ vào thi đấu chéo; 2 đội thắng gặp nhau tranh nhất

nhì; 2 đội thua đồng hạng ba.

+ Nếu có 3 bảng trở lên sẽ lấy mỗi bảng 2 đội nhất, nhì vào bốc thăm chia làm 2 bảng thi đấu vòng tròn, sau đó sẽ lấy 2 đội nhất nhì mỗi bảng vào thi đấu chéo; 2 đội thắng gặp nhau tranh nhất, nhì; 2 đội thua đồng hạng ba.

+ Nếu có nhiều bảng, mỗi bảng sẽ chọn 1 đội nhất hoặc 2 đội nhất nhì bảng vào bốc thăm thi đấu vòng trong theo thể thức loại trực tiếp.

* Đối với Nữ:

– Nếu có 5 đội trở xuống thì sẽ tiến hành thi đấu vòng tròn 1 lượt để xếp hạng chung cuộc.

– Nếu có 6 đội trở lên thì sẽ chia làm 2 bảng thi đấu vòng tròn; 2 đội xếp nhất, nhì mỗi bảng sẽ vào thi đấu chéo; 2 đội thắng gặp nhau tranh nhất, nhì; 2 đội thua đồng hạng ba.

17.3.2. Cách tính điểm, xếp hạng:

– Thắng được 2 điểm, thua được 1 điểm.

– Nếu có 2 đội bằng điểm thì đội nào thắng trong trận gặp nhau giữa 2 đội đó sẽ xếp hạng cao hơn.

– Nếu có 3 đội trở lên bằng điểm thì đội nào có tổng số bàn thắng chia cho tổng số bàn thua lớn hơn sẽ xếp hạng cao hơn (chỉ tính các trận giữa các đội đó với nhau). Trường hợp vẫn bằng nhau thì đội nào có tổng số bàn thắng nhiều hơn sẽ xếp hạng cao hơn nếu vẫn bằng nhau sẽ tiến hành bốc thăm để xác định thứ hạng.

– Nếu có đội bỏ cuộc thì kết quả các trận đấu giữa đội ấy với các đội khác đều bị hủy bỏ và đội bỏ cuộc không được thi đấu các trận còn lại.

17.3.3. Bóng thi đấu: do ban tổ chức quy định theo luật.

17.4. Thời gian – địa điểm:

17.4.1. Đăng ký: Hạn chót lúc 11 giờ ngày 13/10/2017. Nộp hồ sơ tại Bộ môn Bóng rổ - Phòng Thể thao Thành tích cao - Sở Văn hóa và Thể thao TPHCM - Số 164 Đồng Khởi, Quận 1.

17.4.2. **Họp** bốc thăm: Lúc 8g30 ngày 27/10/2017 tại Phòng 015 – Nhà thi đấu TDTT Phú Thọ (số 01 Lữ Gia – Quận 11).

17.4.3. Thời gian thi đấu: từ 12/11 đến 01/12/2017 tại Nhà thi đấu TDTT Phú Thọ.

Điều 18. MÔN BÓNG NÉM:

18.1. Đối tượng: theo Điều lệ chung.

18.2. Nội dung thi đấu:

Khối Tiểu học	Trung học cơ sở (khối lớp 6 – 7)	Trung học cơ sở (khối lớp 8 – 9)	Khối Trung học phổ thông
---------------	-------------------------------------	-------------------------------------	-----------------------------

18.3. Số lượng đăng ký:

- Mỗi quận, huyện được đăng ký tối đa 02 đội nam và 02 đội nữ tham dự ở từng cấp học.
- Mỗi trường THPT NKTDTT và THPT Nguyễn Thị Định được cử 01 đội nam và 01 đội nữ tham dự ở mỗi cấp học.
- Mỗi đội được đăng ký 01 trưởng đoàn, 01 chỉ đạo viên, 01 săn sóc viên, 03 HLV và 14 VĐV.

- Từng giải nam và nữ ở từng cấp học phải có từ **5 đội** trở lên tham dự giải mới được tổ chức thi đấu và trao huy chương. Mỗi nội dung nam, nữ từng cấp học có từ **6 đội** tham dự sẽ được trao giải đồng hạng 3.

18.4. Quy định chuyên môn:

Theo công văn số 4931/SVHTTDL ngày 10/11/2010 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thành phố Hồ Chí Minh (nay là Sở Văn hóa và Thể thao) ban hành về quy định Quản lý đội bóng – Huấn luyện viên – Trọng tài – Vận động viên và Thể thức thi đấu môn Bóng ném.

Thực hiện thi đấu theo Luật Bóng ném Việt Nam năm 2011 của Tổng cục Thể dục thể thao Việt Nam ban hành.

Đội có VĐV không đăng ký trong phiếu thi đấu nhưng lại vào sân thi đấu, đội đó sẽ bị Ban tổ chức truất quyền thi đấu suốt giải và tịch thu tiền ký quỹ.

Cảnh báo hay tước quyền thi đấu đối với VĐV, CĐV, HLV không chấp hành và chuẩn bị tác phong đúng theo quy định (chậm trễ, trì hoãn, không đồng phục, áo không số trước ngực, không mang giày...)

Truất quyền thi đấu 1 trận kế tiếp các VĐV nào không nghiêm túc làm thủ tục kết thúc trận đấu.

Sau tiếng còi kết thúc trận đấu, VĐV vi phạm các lỗi phản thể thao (như cởi áo, ném bóng mạnh xuống sân với thái độ hằn học, la lối...) sẽ bị trọng tài phạt thẻ đỏ có báo cáo và bị truất quyền thi đấu 1 trận kế tiếp.

Mọi hành vi, lời nói xúc phạm đến Trọng tài, thành viên Ban Tổ chức, HLV và VĐV đội bạn đều bị phạt thẻ đỏ có báo cáo.

Bóng thi đấu: do Ban tổ chức giải cung cấp.

18.5. Thời gian – địa điểm:

18.5.1. Đăng ký: Các quận huyện đăng ký sơ bộ các đội tham dự giải trước ngày 02/10/2017. Đơn vị nào không đăng ký sơ bộ xem như không tham dự giải.

18.5.2. Hạn chót nộp hồ sơ: lúc 10g30 ngày 04/10/2017 tại Nhà thi đấu TDTT Nguyễn Tri Phương – Quận 10.

Ban tổ chức không giải quyết bổ sung, thay đổi VĐV sau khi hết hạn đăng ký sơ bộ và nộp hồ sơ thi đấu theo quy định.

18.5.3. Bốc thăm và xếp lịch thi đấu: 8g30 ngày 05/10/2017 tại phòng họp Trung Tâm Huấn luyện và Thi đấu TDTT, Số 2-4 Lê Đại Hành, phường 15 Quận 11.

18.5.4. Thời gian thi đấu: dự kiến từ 01/11 đến 27/11/2017

- Tiểu học: tại Nhà thi đấu Bình Phú, quận 6.
- THCS khối 6 - 7: tại Nhà thi đấu Bình Phú, Quận 6.
- THCS khối 8 - 9: tại NTĐ Nguyễn Tri Phương, Quận 10
- THPT: tại Nhà thi đấu Phan Đăng Lưu, Quận Bình Thạnh.

- Đội vừa thi đấu xong và đội chuẩn bị thi đấu cùng với HLV (mặc trang phục thể thao) phải ngồi đúng vị trí do Ban tổ chức quy định; Nếu ngồi sai quy định sẽ bị trừ 5 điểm.

19.1.2.2. Số lượng đăng ký:

- Mỗi đơn vị được phép cử 02 vận động viên, 02 đôi, 2 nhóm, 02 đội tham dự ở mỗi cấp học.

- Nội dung Aerobic đồng đội:

* Bài quy định 8 người: gồm 8 VĐV chính thức và 2 VĐV dự bị.

* Bài tự chọn 8 người: gồm 8 VĐV chính thức và 2 VĐV dự bị.

* Bài tự chọn 3 người: gồm 3 VĐV chính thức và 1 VĐV dự bị.

* **Ghi chú:** *Đội không có vận động viên nam sẽ bị trừ 5 điểm từ Trọng tài trưởng.*

19.2. Thể dục Cổ động (Cheerdance):

- Thời gian bài thi: 3 phút 30" ± 10"

- Đội hình thi đấu chính thức: Từ 16 đến 20 VĐV và 02 VĐV dự bị.

- Thành viên bảo hiểm: 3 - 5 người (đồng phục và khác với trang phục của đội thi đấu chính thức).

- Kích thước sàn thi: 12m x 12m

19.2.1. Cấu trúc bài thi:

- Có mở bài và kết thúc khớp với nhạc nền.

- Phải có ít nhất 5 đội hình di chuyển, khuyến khích nhiều đội hình phong phú và đa dạng;

- Phải có 03 động tác bật nhảy bắt buộc trong bài thi: Bật tách chân chữ V gập thân (Toe Touch), bật khép chân gập thân (Pike) và bật cossack (Front Hurdler) (tất cả các thành viên của đội đều phải thực hiện).

- Bài thi phải thể hiện sự sáng tạo và nội dung đặc trưng của Thể dục cổ động (có thể sử dụng các dụng cụ trợ diễn : Bông tua, Cờ ...) thể hiện những động tác khỏe khoắn, phù hợp với khả năng vận động của các thành viên trong đội, phần trình diễn phải mang tính tương tác, phối hợp của toàn đội.

- Có đầy đủ các nội dung qui định trong bài thi Thể dục Cổ động (Cheerdance):

* Hô cổ động (Cheer and Chants).

* Nâng người (Stunts) (cho phép có người đứng bảo hiểm).

* Xếp tháp (Pyramid).

* Tung hứng (Basket Tosses) (cho phép có người đứng bảo hiểm).

* Kỹ thuật Nhào Lộn

* Vũ đạo (các bước nhảy Dance, Hiphop...): chiếm 40% bài thi.

* Thời gian thi đấu .

* Âm nhạc .

* Trang phục.

* Những động tác không được phép.

(Các nội dung từ 1 – 10 , xem phần Phụ lục của Điều lệ)

19.2.2. Các điểm bị trừ: sẽ trừ vào điểm cuối cùng

+ Trang phục không đúng: Trừ 5 điểm.

+ Vi phạm thời gian: Thiếu thời gian < 3'20": Trừ 5 điểm.

Thừa thời gian > 3'40"':	Trừ 5 điểm.
+ Các động tác không được phép:	Trừ 2 điểm/lần.
+ Các đội và HLV không mặc đúng trang phục thể thao và ngồi không đúng vị trí do BTC quy định:	Trừ 5 điểm/đội

19.3. Phụ lục Thể dục cổ động (CHEERDANCE)

19.3.1. Hô cổ động (Cheer and Chants):

- Hô khẩu hiệu cổ động ít nhất 10 giây, tối đa 30 giây, các đoạn cổ động phải vui tươi, lành mạnh, gây được sự chú ý và sự phấn khích của khán giả. Nếu bật được nội dung muốn cổ động của đội mình, tên trường, tên đội, tên giải hoặc tên sản phẩm của nhà tài trợ cho giải bằng tiếng Việt và phải bằng giọng thật của các thành viên trong đội;

- Được sử dụng tất cả các dụng cụ mang tính cổ động như bông tua, bảng chữ, ống loa, cờ... .

19.3.2. Nâng người (Stunts) (cho phép có người đứng bảo hiểm):

- Yêu cầu phải có động tác lên và động tác xuống rõ ràng;
 - Kỹ thuật được chấp nhận khi thực hiện với 2 đế (Base) (hoặc 1 đế);
 - Người ở trên (Flyer) hoặc ngọn (Top) phải thực hiện các kỹ thuật, tư thế bắt buộc trong bài thi:

a./Tư thế cơ bản: Đứng thẳng trên tay đế (Elevator/ Extension)

b./Tư thế trung bình:

- + Hai chân đứng khép thẳng (Cupie)
- + Một chân thẳng một chân co ngang gối (Liberty);
- +Thẳng bằng trước (Front/ Heel Stretch), ngang (Scale), thẳng bằng sau (Arabesque).

c./Tư thế nâng cao:

- + Tư thế bọ cạp (Scorpion), tư thế giương cung (Bow and Arrow);

* *Khuyến khích thực hiện với tất cả các thành viên của đội (VD: Đội 16 người thì phải có 4 nhóm thực hiện và đội 20 người phải có 5 nhóm thực hiện)*

19.3.3. Xếp tháp (Pyramid):

- Yêu cầu trong bài thi phải có tối thiểu 01 lần nâng tháp trở lên.
- Phải thực hiện nhiều chuyển động hoặc thay đổi tư thế khi tạo hình tháp;
- Tháp được thực hiện với tất cả các thành viên của đội.

19.3.4. Tung hứng (Basket Tosses):

- Hành động tung hứng sẽ được tính bằng cách khi chân người được tung rời khỏi tay của người tung và kết thúc trên tay đồng đội. .

- Khi tung hứng trên không có thể thực hiện các động tác của thể dục như:

- + Bật thẳng (Straight Ride);
- + Bật tách chân chữ V gập thân (Toe touch), bật khép chân gập thân (Pike); Bật co 1 chân (Pretty girl)
- + Bật căng thân chữ X (X- out);

- Khi tung hứng không sử dụng các động tác sau (nhằm đảm bảo an toàn cho học sinh): **Santo trước, Santo sau, Santo xoắn.**

19.3.5. Kỹ thuật Nhào Lộn – Bật nhảy (Tumbling – Jump):

- Nhào lộn cơ bản: Lộn xuôi, lộn chống nghiêng;
- Lộn chống trước (bật cầu trước một chân hoặc hai chân);
- Cấm thực hiện các động tác nhào lộn: **Santo trước, Santo sau, Santo xoắn**.
- Thiếu động tác bật nhảy trừ 2 điểm/1 động tác: Bật tách chân chữ V gập thân (Toe Touch), bật khép chân gập thân (Pike) và bật cossack (Front Hurdler).

19.3.6. Vũ đạo (các bước nhảy Dance, Hiphop...): chiếm 40% trong bài thi.

19.3.7. Thời gian thi đấu : Thời gian bài thi đấu: **3 phút 30 ± 10 giây** (từ nhịp nhạc đầu tiên đến nhịp nhạc cuối cùng, tính cả thời gian “**hồ cổ động**”);

19.3.8. Âm nhạc: Nhạc phải được ghi trên một đĩa CD, USB riêng biệt. sử dụng nhạc nền có lời hoặc không lời, được ghi âm liên tục (*nếu dùng không được phép quá 30’’*). Các đội phải nộp bài nhạc cho BTC bằng USB và đĩa CD với chất lượng âm thanh tốt và tự chịu trách nhiệm về nội dung và bản quyền;

19.3.9. Trang phục: Phải là chất liệu thun co giãn dễ cử động, sử dụng giày thể thao mềm để thực hiện bài thi, tung hứng, nâng tháp và đồng phục phải thống nhất trong toàn đội (*có thể mặc đồng phục thể dục của trường*).

* Đối với Nữ: Quần short, váy, áo thun dài tay, ngắn tay hoặc sát nách được phép hở bụng.

* Đối với Nam: Quần dài, áo tay dài hoặc ngắn tay.

- Tóc phải được buộc gọn gàng không gây ảnh hưởng trong quá trình thực hiện bài thi, đặc biệt là tránh gây chấn thương vì tầm nhìn bị che khuất.

- Được phép trang điểm, trang trí với những hình ảnh thể hiện nội dung lành mạnh, phát huy bản sắc nền văn hoá dân tộc truyền thống của Việt Nam.

19.3.10. Những động tác không được phép:

- Các động tác **Santo trước, Santo sau, Santo xoắn** trong tung hứng và trong nhào lộn.
- Các động tác Ballet;
- Các động tác rơi xuống sàn bằng đầu gối, đùi hoặc mông (trừ các động tác vũ đạo).
- Cấm sử dụng hiệu ứng âm thanh để hô cổ động;
- Cấm đeo trang sức và đeo kính cận, dụng cụ trợ thính;
- Cấm các chủ đề về bạo lực, tôn giáo, phân biệt chủng tộc, giới tính và đạo đức.

19.3.11. Quy định thang điểm cho môn Thể dục cổ động: 100 điểm

Tiêu chí chấm điểm	Thang điểm
1. <i>Cổ động (Cheer)</i>	Từ 01 đến 10 điểm
2. Vũ đạo (Dance)	Từ 01 đến 30 điểm
3. <i>Các kỹ thuật nâng người (Stunts)</i>	Từ 01 đến 10 điểm
4. <i>Tháp (Pyramids)</i>	Từ 01 đến 15 điểm
5. Tung hứng (Basket Tosses)	Từ 01 đến 05 điểm
6. Nhào lộn (Tumbling)	Từ 01 đến 05 điểm
7. <i>Các bước bật (Tumbling- Jump)</i>	Từ 01 đến 10 điểm
8. <i>Tổng thể bài thi</i>	Từ 01 đến 15 điểm

* **Ghi chú:** Trong trường hợp bằng điểm sẽ căn cứ vào các điểm được xếp theo thứ tự từ cao xuống thấp như sau để xếp hạng:

1. Vũ đạo (Dance)
2. Tổng thể bài thi
3. Tháp (Pyramids)

19.4. Thời gian – địa điểm:

19.4.1. Đăng ký: đăng ký sơ bộ ngày 22/02/2018. Liên hệ bà Nguyễn Thịnh Thị Thùy Linh, số 0908.345.440. Hạn chót nộp hồ sơ ngày 03/3/2018 tại Bộ môn Aerobic Trung tâm TDTT Hoa Lư, số 2 Đinh Tiên Hoàng, phường Đa Kao, Quận 1.

19.4.2. Họp bốc thăm xếp lịch: ngày 10/3/2018 tại Trung tâm TDTT Hoa Lư, số 02 Đinh Tiên Hoàng, phường Đa Kao, quận 1.

19.4.3. Thử sân: ngày 15 - 16/3/2018 tại Câu lạc bộ TDTT Rạch Miễu, quận Phú Nhuận.

19.4.4. Thi đấu: ngày 17 - 18/3/2018 tại Câu lạc bộ TDTT Rạch Miễu, quận Phú Nhuận.

Điều 20. MÔN KÉO CO:

20.1. Nội dung thi đấu: Trung học cơ sở và Trung học phổ thông căn cứ theo hạng cân sau:

↓	Trung học cơ sở			Trung học phổ thông		
	Nam	Nữ	Phối hợp	Nam	Nữ	Phối hợp
	440kg	400kg	420kg	480kg	440kg	460kg

* Tổng trọng lượng của đội được tính bằng trọng lượng 8 VĐV thi đấu chính thức.

20.2. Số lượng đăng ký:

- Mỗi đơn vị được cử 01 đội Nam và 01 đội Nữ ở mỗi cấp học.
- Mỗi đội đăng ký gồm 01 HLV, 08 VĐV chính thức, 04 VĐV dự bị.

20.3. Quy định chuyên môn:

20.3.1. Phương thức thi đấu: Áp dụng Luật thi đấu Kéo co hiện hành. BTC sẽ quyết định phương thức thi đấu tùy theo số lượng đội đăng ký tham dự. Vòng loại thi đấu theo thể thức vòng tròn 2 hiệp tính điểm: đội thắng 3 điểm, hòa 1 điểm, thua 0 điểm, bán kết và chung kết thi đấu loại trực tiếp 3 thắng 2. Đội bỏ cuộc bị xử thua 0-2 “không kéo“ cho mỗi hiệp.

- Xếp hạng: Căn cứ vào tổng số điểm của mỗi đội để xếp hạng. Nếu có từ 2 đội trở lên đồng điểm nhau sẽ tính kết quả của các trận đấu giữa các đội đó theo thứ tự:

- + Tổng số điểm.
- + Trận đối kháng trực tiếp.
- + Trọng lượng, đội nhẹ hơn xếp trên.
- + Bốc thăm.

- Các trận đấu được tiến hành khi có đủ 08 VĐV chính thức, các hiệp sau nếu có 07 VĐV vẫn được tham gia thi đấu, nếu có 06 VĐV sẽ bị xử thua 0-2 “không kéo“ cho mỗi hiệp.

- Các đội được phép thay 01 VĐV cho mỗi trận đấu, trọng lượng VĐV thay vào phải bằng hoặc nhỏ hơn trọng lượng VĐV thay ra và được sự kiểm tra của trọng tài bàn.

20.3.2. Trang phục: Đội tham dự phải có trang phục thống nhất theo luật quy định và mang giày bata khi thi đấu.

20.3.3. Sân thi đấu: sân thi đấu có bề mặt phẳng gỗ hoặc nhựa tổng hợp.

20.3.4. Dây kéo: bằng sợi thừng bện theo tiêu chuẩn của ITWF.

20.3.5. Trọng tài: Do Hội Kéo co Thành phố Hồ Chí Minh điều động.

20.4. Thời gian - địa điểm:

20.4.1. Đăng ký: hạn chót nộp hồ sơ vào lúc 16g ngày 01/3/2018 tại phòng TĐTT Cộng Đồng Sở Văn hóa và Thể thao - Số 164 Đồng Khởi Quận 1.

Danh sách gửi qua Mail: ltthien.svhtt@tphcm.gov.vn

20.4.2. Họp lãnh đội, bốc thăm xếp lịch thi đấu: lúc 9g, thứ sáu, ngày 02/3/2018 tại Sở Văn hóa và Thể thao - Số 164 Đồng Khởi, Quận 1

20.4.3. Thời gian cần và thi đấu: 08-10/3/2018 tại Trung tâm Thể dục thể thao Quận 11.

B. CÁC MÔN THỂ THAO VÕ THUẬT

Điều 21. MÔN JUDO:

21.1. Nội dung thi đấu:

* Khối tiểu học - Sinh năm: 2007 - 2011 (7 hạng cân Nam và 7 hạng cân Nữ).		* Khối trung học cơ sở Lớp 6 & 7 - Sinh năm: 2005 – 2006 (7 hạng cân Nam và 7 hạng cân Nữ)		* Lớp 8 & 9 - Sinh năm: 2002 – 2003 (9 hạng cân Nam và 9 hạng cân Nữ)		* Khối Trung học phổ thông - Sinh năm: 2000 – 2002 (9 hạng cân Nam và 9 hạng cân Nữ)	
NAM	NỮ	NAM	NỮ	NAM	NỮ	NAM	NỮ
Dưới 34, 38, 42, 46, 50, 55 và trên 55kg.	Dưới 32, 36, 40, 44, 48, 52 và trên 52kg.	Dưới 38, 42, 46, 50, 55, 60 và trên 60kg.	Dưới 36, 40, 44, 48, 52, 57 và trên 57kg.	Dưới 38, 42, 46, 50, 55, 60, 66, 73 và trên 73kg.	Dưới 36, 40, 44, 48, 52, 57, 63, 70 và trên 70kg	Dưới 50, 55, 60, 66, 73, 81, 90, 100 và trên 100kg.	Dưới 42, 45, 48, 52, 57, 63, 70, 78 và trên 78kg.

21.2. Số lượng đăng ký: Mỗi đơn vị được cử 01 VĐV tham dự cho mỗi hạng cân.

21.3. Quy định chuyên môn:

21.3.1. Điều kiện chuyên môn:

- VĐV cấp Tiểu học và Trung học cơ sở phải có trình độ chuyên môn từ Đại Cam trở lên VĐV cấp Trung học phổ thông phải có trình độ chuyên môn Đại Xanh lá trở lên và phải mang đúng trình độ chuyên môn của mình khi thi đấu.

21.3.2. Trang phục:

- Võ phục đúng quy cách có huy hiệu Liên đoàn Judo Thành phố.
- VĐV không mang trang sức, để râu, tóc, móng tay, móng chân dài.
- HLV trưởng phải mặc trang phục thể thao có tên đơn vị, quần dài, mang giày (có tên trong danh sách mới được ngồi ghế chỉ đạo).

21.3.3. Tính chất:

- Thi đấu xếp hạng cá nhân và toàn đoàn.

21.3.4. Thể thức thi đấu:

- Thi đấu theo thể thức loại trực tiếp ở các khối Tiểu học và Trung học cơ sở.
- Thi đấu theo thể thức Repercharge ở các khối lớp Trung học phổ thông.
- Mỗi hạng cân phải có từ 03 VĐV của 03 đơn vị trở lên đối với nữ và từ 05 VĐV của 05 đơn vị đối với nam mới tổ chức.

- Luật thi đấu: Áp dụng luật thi đấu của Liên đoàn Judo Việt Nam ban hành.

* Thời gian trận đấu:

- + Đối với khối Tiểu học: 02 phút/trận dành cho Nam và Nữ.
- + Khối Trung học cơ sở: 03 phút/trận dành cho Nam và Nữ.
- + Khối Trung học phổ thông: 04 phút/trận dành cho Nam và Nữ.

21.4. Thời gian - địa điểm:

21.4.1. Đăng ký: hạn chót nộp hồ sơ vào lúc 17g ngày 11 tháng 12 năm 2017.

Danh sách bản chính gửi về văn phòng Bộ môn Judo Thành phố (Nhà tập luyện TDTT Phú Thọ, số 219 Lý Thường Kiệt, P15, Quận 11, liên hệ anh Nguyễn Quốc Trung - Phụ trách môn : 0903.821.051)

Danh sách gửi qua E-mail: jenniferng1808@gmail.com (Bà Nguyễn Thị Kim Nga. Thư ký Liên đoàn Judo TPHCM. Điện thoại 0908784798)

* **Ghi chú:** Ban tổ chức sẽ không giải quyết bất cứ trường hợp nào gửi danh sách không đúng qui định và thời gian nêu trên.

21.4.2. Hợp lãnh đội, bốc thăm xếp lịch thi đấu: lúc 17g, Thứ ba ngày 09 tháng 01 năm 2018 tại Văn phòng văn phòng Bộ môn Judo TP (Nhà tập luyện TDTT Phú Thọ, số 219 Lý Thường Kiệt, P15, Quận 11.

21.4.3. Ngày và địa điểm cân: Cân tại Nhà tập luyện TDTT Phú Thọ, số 219 Lý Thường Kiệt, P15, Quận 11.

- **Cân thử:** Từ 17g đến 18g.

- **Cân chính thức:** Từ 18g đến 19g.

21.4.4. Thời gian thi đấu: từ ngày 12/01 đến 14/01/2018 tại Trung tâm VHTT quận Tân Bình.

Điều 22. MÔN KARATEDO:

22.1. Nội dung thi đấu: Thi Kata, đối luyện, Kumite cá nhân và đồng đội nam, nữ.

22.1.1. Tiểu học: Thi đấu Kata và đối luyện.

* **NỘI DUNG KATA (8 nội dung)**

Lớp 1 - 3: Heian shodan, nidan, sandan, jondan, godan.

+ *Kata cá nhân Nam, Nữ* + *Kata đồng đội Nam, Nữ*

Lớp 4 - 5: Heian sandan, jondan, godan, Tekki shodan, basaidai.

+ *Kata cá nhân Nam, Nữ* + *Kata đồng đội Nam, Nữ*

* **NỘI DUNG ĐỐI LUYỆN (4 nội dung)**

Lớp 1 - 3: Kihon kumite

+ *Đối luyện đồng đội nam: 4 VĐV* + *Đối luyện đồng đội nữ: 4 VĐV*

Thể thức loại trực tiếp 1 lần thua

* Vòng chung kết: 5 đòn tự chọn/21 đòn Kihon kumite

* Vòng bán kết: 3 đòn Mawashi geri và 3 đòn Yoko geri

* Vòng tứ kết: 5 đòn Mae geri, 5 đòn Chudan zuki

* Vòng 1/16: 5 đòn Jodan zuki

Lớp 4 - 5: Jiyu Ippon Kumite

+ *Đối luyện đồng đội nam: 4 VĐV* + *Đối luyện đồng đội nữ: 4 VĐV*

Thể thức loại trực tiếp 1 lần thua

* Vòng chung kết: 9 đòn tự chọn 30 đòn Jiyu Ippon kumite

* Vòng bán kết: 3 đòn Ushiro geri, 3 đòn Yoko geri, 3 đòn Mawashi geri.

* Vòng tứ kết: 5 đòn Mae geri, 3 đòn Kizami zuki, 3 đòn Gyaku zuki.

* Vòng 1/16: 5 đòn Jodan zuki, 5 đòn Chudan zuki

22.1.2. Trung học Cơ sở:

- Kata cá nhân nam, cá nhân nữ, đồng đội nam, đồng đội nữ, bài Kata quy định trong Luật.
- Kumite (đối kháng) 8 hạng cân Nam và 6 hạng cân Nữ:
 - + Nam: Từ 35kg đến 40kg, 45kg, 50kg, 55kg, 60kg, 65kg, 70kg, trên 70kg.
 - + Nữ: Từ 36kg đến 40kg, 44kg, 48kg, 52kg, 56kg, trên 56kg.
- Kumite đồng đội nam (5 VĐV chính thức, 2 dự bị), nữ (3 VĐV chính thức, 1 dự bị).

22.1.3. Trung học Phổ thông:

- Kata cá nhân nam, cá nhân nữ, đồng đội nam, đồng đội nữ. Các bài Kata quy định trong Luật.
- Kumite (đối kháng) 10 hạng cân nam và 7 hạng cân Nữ:
 - + Nam: 45kg, 50kg, 55kg, 60kg, 65kg, 70kg, 75kg, 80kg, 84kg và trên 84kg.
 - + Nữ: Từ 40kg đến 44kg, 48kg, 52kg, 56kg, 60kg, 64kg và trên 64 kg.
- Kumite đồng đội nam (5 VĐV chính thức, 2 VĐV dự bị), đồng đội nữ (3 VĐV chính thức, 1 VĐV dự bị).

22.2. Số lượng đăng ký:

- Cá nhân: mỗi đơn vị được cử 1VĐV tham gia thi đấu ở mỗi nội dung cá nhân.
- Đồng đội: mỗi đơn vị được cử 1 đội cho mỗi nội dung đồng đội, các đội phải có mặt quá bán số lượng đội tham dự mới được quyền thi đấu.

22.3. Quy định chuyên môn:

- VĐV tham dự phải có thẻ chuyên môn cấp 5 trở lên (đại đồ) do Liên đoàn Karatedo ban hành.
- VĐV phải có trang phục bảo vệ: coquille, áo giáp, găng, bảo hộ ống quyển, bảo hộ răng.
- Trọng tài: do Sở Văn hóa và Thể thao Thành phố phối hợp Liên đoàn Karatedo điều động.

22.4. Thời gian - địa điểm:

22.4.1. Đăng ký: hạn chót nộp hồ sơ vào lúc 11g ngày 17/11/2017 tại Bộ môn Karatedo – Liên đoàn Karatedo - số 4 Lê Đại Hành, Phường 15, Quận 11, TP. Hồ Chí Minh.

* Mọi chi tiết xin liên hệ: Bộ môn Karatedo – Câu lạc bộ Võ thuật Thành phố Hồ Chí Minh, Fax: 3.962.6297 gặp Ông Lê Nguyễn Ngọc Sơn (Di động: 0907.874.841).

22.4.2. Họp bốc thăm 09g ngày 27/11/2017 tại Bộ môn Karatedo - Câu lạc bộ Võ thuật số 4 Lê Đại Hành, Phường 15, Quận 11, TP. Hồ Chí Minh.

22.4.3. Cân vận động viên: 18g ngày 27/11/2017 tại Bộ môn Karatedo- Câu lạc bộ Võ thuật số 4 Lê Đại Hành, Phường 15, Quận 11, TP. Hồ Chí Minh.

22.4.4. Thi đấu: từ ngày 29/11/2017 - 03/12/2017 tại Nhà thi đấu TDTT Phú Thọ, quận 11.

* **Ghi chú:** Ban tổ chức sẽ không giải quyết bất cứ trường hợp nào gửi danh sách không đúng qui định và thời gian nêu trên.

ĐIỀU 23. MÔN PENC AK SILAT:

23.1. Nội dung thi đấu: 52 nội dung (44 nội dung đối kháng và 08 nội dung Seni)

23.1.1. Thi đấu đối kháng: Theo các hạng cân sau:

NAM	NỮ
Dưới 30kg; 32kg; 34kg; 36kg; 38kg; 40kg; 42kg; 44kg; 46kg; 48kg; 50kg; 52kg; Trên 52kg	Dưới 30kg; 32kg; 34kg; 36kg; 38kg; 40kg; 42kg; 44kg; 46kg; Trên 46kg

Ghi chú: Căn cứ theo hạng cân thi đấu tại điều lệ HKPD toàn quốc 2016. Bộ môn đề xuất hạng cân như trên. Tuy nhiên, để phát triển phong trào bộ môn đề nghị bổ sung thêm 2 nội dung không có trong Điều lệ toàn quốc là Trên 52kg nam và Trên 46kg nữ.

*** Trung học Phổ thông: (12 hạng cân Nam, 09 hạng cân Nữ):**

NAM	NỮ
Dưới 45kg; 48kg; 51kg; 54kg; 57kg; 60kg; 63kg; 66kg; 69kg; 72kg; 75kg; Trên 75kg	Dưới 45kg; 48kg; 51kg; 54kg; 57kg; 60kg; 63kg; 66kg; Trên 66kg

Ghi chú: Căn cứ theo hạng cân thi đấu tại điều lệ HKPD toàn quốc 2016. Bộ môn đề xuất hạng cân như trên. Tuy nhiên, để phát triển phong trào bộ môn đề nghị bổ sung thêm 2 nội dung không có trong Điều lệ toàn quốc là Trên 75kg nam và Trên 66kg nữ.

23.1.2. Senni (Quyền):

*** Trung học Cơ sở: (01 Nội dung Nam, 01 Nội dung Nữ)**

NAM	NỮ
Tunggal (đơn nam)	Tunggal (đơn nam)

***Trung học Phổ thông: (03 Nội dung Nam, 03 Nội dung Nữ)**

NAM	NỮ
Tunggal (đơn nam)	Tunggal (đơn nữ)
Ganda (đôi nam)	Ganda (đôi nữ)
Regu (đồng đội 3 nam)	Regu (đồng đội 3 nữ)

Ghi chú: Căn cứ theo hạng cân thi đấu tại điều lệ HKPD toàn quốc 2016. Bộ môn đề xuất hạng cân như trên. Tuy nhiên, để phát triển phong trào bộ môn đề nghị bổ sung thêm 2 nội dung không có trong Điều lệ toàn quốc là Tunggal nam và Tunggal nữ khối trung học cơ sở.

23.2. Quy định chuyên môn:

– VĐV phải biết rõ luật thi đấu của môn và khi thi đấu TUNGGAL phải tự trang bị binh khí, dụng cụ chuyên dùng.

- VĐV phải có trình độ chuyên môn từ Đại Đen cấp 2 trở lên và phải đăng ký Hội viên mới được đăng ký tham dự.

– BTC không nhận các hồ sơ đăng ký trễ, đăng ký lại các hạng cân hoặc VĐV thi đấu sau khi đã hết hạn nộp hồ sơ.

23.3. Thời gian – địa điểm:

23.3.1. Đăng ký: hạn chót nộp hồ sơ ngày 30/11/2017 tại Bộ môn Pencak Silat, Câu lạc bộ Võ thuật Thành phố Hồ Chí Minh – Số 04 Lê Đại Hành, phường 15, quận 11.

Mọi chi tiết xin liên hệ: Bộ môn Pencak Silat - Câu lạc bộ Võ thuật Thành phố Hồ Chí Minh, điện thoại: 3.9627812, fax: 3.9626297 gặp ông Nguyễn Đình Lộc (Đ/t: 090.339.4492).

23.3.2. Cân: từ 8g đến 11g30 ngày 03/12/2017 tại Nhà tập luyện Thể dục thể thao Phú Thọ Thành phố Hồ Chí Minh.

23.3.3. Họp lãnh đội bốc thăm: lúc 13g30 ngày 03/12/2017 tại Nhà tập luyện Thể dục thể thao Phú Thọ Thành phố Hồ Chí Minh.

23.3.4. Thi đấu: từ ngày 04 – 11/12/2017 tại Nhà tập luyện Thể dục thể thao Phú Thọ Thành phố Hồ Chí Minh. (*Số 219 Lý Thường Kiệt, phường 15, quận 11*).

Điều 24. MÔN TAEKWONDO:

24.1. Tính chất, nội dung thi đấu

24.1.1. Tính chất:

- Thi đấu đối kháng cá nhân; đồng đội nam, nữ theo thể thức đấu loại trực tiếp.
- Thi quyền tiêu chuẩn và sáng tạo cá nhân; đồng đội nam, nữ; đôi nam - nữ theo thể thức đấu thi đấu loại trực tiếp và cut-off.

24.1.2. Nội dung thi đấu: phân chia theo ba cấp học: Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông.

a. Thi đấu đối kháng: 66 nội dung

*** Thi đấu cá nhân: 60 nội dung**

* Tiểu học: (20 hạng cân)		* Trung học Cơ sở: (20 hạng cân)		* Trung học Phổ thông: (20 hạng cân)	
NAM	NỮ	NAM	NỮ	NAM	NỮ
Không quá 22kg, 24kg, 26kg, 28kg, 30kg, 32kg, 34kg, 36kg, 38kg và trên 38kg	Không quá 22kg, 24kg, 26kg, 28kg, 30kg, 32kg, 34kg, 36kg, 38kg và trên 38kg	Không quá 30kg, 33kg, 37kg, 41kg, 45kg, 49kg, 53kg, 57kg, 61kg và trên 61kg	Không quá 26kg, 29kg, 33kg, 37kg, 41kg, 44kg, 47kg, 51kg, 55kg và trên 55kg	Không quá 45kg, 48kg, 51kg, 55kg, 59kg, 63kg, 68kg, 73kg, 78kg và trên 78kg	Không quá 42kg, 44kg, 46kg, 49kg, 52kg, 55kg, 59kg, 63kg, 68kg và trên 68kg

*** Thi đấu đồng đội 5 VĐV: 6 nội dung**

Tiểu học		Trung học cơ sở		Trung học phổ thông	
Nữ	Nam	Nữ	Nam	Nữ	Nam
Không quá 220kg	Không quá 240kg	Không quá 280kg	Không quá 310kg	Không quá 318kg	Không quá 373kg

Ghi chú: đăng ký 5 VĐV thi đấu chính thức theo thứ tự hạng cân từ thấp đến cao theo mẫu của BTC sau khi cân VĐV.

b. Thi kỹ thuật: 39 nội dung

CẤP HỌC	NỘI DUNG	PHƯƠNG THỨC
* Tiểu học: (13 nội dung)	Thi quyền tiêu chuẩn 5 nội dung: cá nhân nam, cá nhân nữ, đôi nam-nữ, đồng đội nam, đồng đội nữ.	+ Vòng loại và tứ kết: thi hai bài quyền, bốc thăm hai trong tám bài quyền Taegeuk 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, Koryo. + Vòng bán kết và chung kết: thi hai bài quyền, bốc thăm hai trong sáu bài quyền còn lại.
	Thi quyền sáng tạo 6 nội dung: cá nhân nam, cá nhân nữ, đôi nam-nữ, đồng đội nam, đồng đội nữ và đồng đội 5 VĐV (trong đó có ít nhất 2 VĐV Nam hoặc 2 VĐV Nữ)	+ Vòng loại: thực hiện bài quyền sáng tạo theo quy định của WTF tại Giải vô địch quyền thế giới 2016, chọn 8 VĐV vào chung kết. + Vòng chung kết thực hiện bài quyền sáng tạo theo quy định của WTF tại Giải vô địch quyền thế giới năm 2016.
	Thi Dynamic Kicks 2 nội dung: cá nhân nam và cá nhân nữ	Thi các kỹ thuật đá trong thời gian 1 phút trên nền nhạc
* Trung học cơ sở: (13 nội dung)	Thi quyền tiêu chuẩn 5 nội dung: cá nhân nam, cá nhân nữ, đôi nam-nữ, đồng đội nam, đồng đội nữ.	+ Vòng loại và tứ kết: thực hiện hai bài quyền, bốc thăm hai trong tám bài quyền Taegeuk 3, 4, 5, 6, 7, 8, Koryo, Keumgang. + Vòng bán kết và chung kết: thực hiện hai bài quyền, bốc thăm hai trong sáu bài quyền còn lại.
	Thi quyền sáng tạo 6 nội dung: cá nhân nam, cá nhân nữ, đôi nam-nữ, đồng đội nam, đồng đội nữ và đồng đội 5 VĐV (trong đó có ít nhất 2 VĐV Nam hoặc 2 VĐV Nữ)	+ Vòng loại: thực hiện bài quyền sáng tạo theo quy định của WTF tại Giải vô địch quyền thế giới 2016, chọn 8 VĐV vào chung kết. + Vòng chung kết thực hiện bài quyền sáng tạo theo quy định của WTF tại Giải vô địch quyền thế giới năm 2016.
	Thi Dynamic Kicks 2 nội dung: cá nhân nam và cá nhân nữ	Thi các kỹ thuật đá trong thời gian 1 phút trên nền nhạc
* Trung học phổ thông: (13 nội dung)	Thi quyền tiêu chuẩn 5 nội dung: cá nhân nam, cá nhân nữ, đôi nam-nữ, đồng đội nam, đồng đội nữ.	+ Vòng loại và vòng tứ kết: thi hai bài quyền, bốc thăm hai trong tám bài quyền Taegeuk 4, 5, 6, 7, 8, Koryo, Keumgang, Taebaek. + Vòng bán kết và chung kết: thi hai bài quyền, bốc thăm hai trong sáu bài quyền còn lại.
	Thi quyền sáng tạo 6 nội dung: cá nhân nam, cá nhân nữ, đôi nam-nữ, đồng đội nam, đồng đội nữ và đồng đội 5 VĐV (trong	+ Vòng loại: thực hiện bài quyền sáng tạo theo quy định của WTF tại Giải vô địch quyền thế giới 2016, chọn 8 VĐV vào chung kết.

	đó có ít nhất 2 VĐV Nam hoặc 2 VĐV Nữ)	+ Vòng chung kết thực hiện bài quyền sáng tạo theo quy định của WTF tại Giải vô địch quyền thế giới năm 2016.
	Thi Dynamic Kicks 2 nội dung: cá nhân nam và cá nhân nữ	

24.2. Quy định chuyên môn:

- Luật thi đấu: áp dụng theo Luật thi đấu WTF hiện hành và các quy định tại Giải vô địch Taekwondo đồng đội thế giới năm 2016; Luật thi quyền WTF hiện hành và các quy định tại Giải vô địch quyền Taekwondo thế giới năm 2016.

- Thời gian thi đấu đối kháng cho cấp Tiểu học: 45 giây x 2 hiệp, giữa mỗi hiệp nghỉ 45 giây.

- Thời gian thi đấu đối kháng cho cấp Trung học cơ sở và Trung học phổ thông: 60 giây x 3 hiệp, giữa mỗi hiệp nghỉ 45 giây.

- VĐV tham dự phải có sổ, thẻ VĐV năm 2017 do Liên đoàn Taekwondo Thành phố Hồ Chí Minh cấp.

- Phải có trình độ chuyên môn từ đai độ cấp 4 trở lên.

- Phải mặc võ phục sạch sẽ, đúng quy cách; tóc, móng tay, móng chân cắt ngắn, không được mang trang sức khi thi đấu.

- Phải có bảo hộ tay chân, hạ bộ, bảo vệ răng (đơn vị tự lo) áo giáp, bảo hộ đầu theo đúng quy định (Ban tổ chức chuẩn bị).

24.3. Cách xếp hạng: Ban Tổ chức sẽ xếp hạng toàn đoàn của hai nội dung thi quyền và thi đấu đối kháng riêng cho từng cấp học:

- Nội dung thi quyền căn cứ vào tổng số huy chương vàng, bạc, đồng mà các đoàn đạt được để xác định vị trí nhất, nhì và ba toàn đoàn. Nếu có nhiều đoàn có số huy chương vàng, bạc, đồng bằng nhau thì đoàn nào có số lượng vận động viên tham dự nhiều hơn sẽ được xếp hạng trên.

- Nội dung thi đấu đối kháng căn cứ vào tổng số huy chương vàng, bạc, đồng của nam và của nữ mà các đoàn đạt được để xác định vị trí nhất, nhì, ba toàn đoàn của nam và nhất, nhì, ba toàn đoàn của nữ. Nếu nhiều đoàn có số huy chương vàng, bạc, đồng của nam hoặc của nữ bằng nhau thì đoàn nào có số lượng vận động viên tham dự nhiều hơn sẽ được xếp hạng trên.

24.4. Thời gian – Địa điểm:

- **Đăng ký:** hạn chót nộp hồ sơ ngày 3/12/2017 tại Văn phòng Liên đoàn Taekwondo Thành phố Hồ Chí Minh (số 02 Lê Đại Hành, Phường 15, Quận 11).

- **Họp lãnh đội, bốc thăm xếp lịch:** 09 giờ, ngày 06/12/2017 tại Văn phòng Liên đoàn Taekwondo Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Cân VĐV:** từ 16g - 20g ngày 7/12 và ngày 14/12/2017 tại Trường THPT Năng khiếu TDTT Nguyễn Thị Định.

- **Thi đấu:** ngày 8-9-10/12/2017 và ngày 15-16-17/12/2017 (6 ngày) tại Trường THPT Năng khiếu TDTT Nguyễn Thị Định.

* **Ghi chú:** Ban tổ chức sẽ không nhận hồ sơ không đúng thủ tục và trễ hạn.

Điều 25. MÔN VÕ CỔ TRUYỀN:

25.1. Nội dung thi đấu:

25.1.1. Thi đấu đối kháng: Mỗi VĐV được đăng ký một hạng cân.

* Trung học Cơ sở (8 hạng cân Nam, 6 hạng cân Nữ)		* Trung học Phổ thông (8 hạng cân Nam, 6 hạng cân Nữ)	
NAM	NỮ	NAM	NỮ
Dưới 39kg, 42kg, 45kg, 48kg, 51kg, 54kg, 57kg, 60kg	Dưới 36kg, 39kg, 42kg, 45kg, 48kg, 51kg.	Dưới 45kg, 48kg, 51kg, 54kg, 57kg, 60kg, 64kg, 68kg.	Dưới 45kg, 48kg, 51kg, 54kg, 57kg, 60kg.

25.1.2. Thi quyền thuật:

- Tiểu học: bài Lão Hồ Thượng Sơn, Lão Mai Quyền, Tứ Linh Dao, Roi Thái Sơn.

- Trung học cơ sở (THCS): bài Tứ Linh Dao, Ngọc Trản, Roi Thái Sơn, Lão Hồ Thượng Sơn, Bái Quái Côn, Bạch Hạc Sơn Quyền, Kim Ngưu, Thanh Long Độc Kiếm.

- Trung học phổ thông (THPT): bài Lão Mai, Huỳnh Long Độc Kiếm, Siêu Xung Thiên, Độc Lư Thương, Hùng Kê Quyền, Bạch Hạc Sơn Quyền, Kim Ngưu, Thanh Long Độc Kiếm.

* Mỗi VĐV được đăng ký tối đa 02 nội dung.

25.1.3. Bài quyền tự chọn cho THCS và THPT:

- Bài đặc trưng của Võ cổ truyền (phải có lời thiệu và tên của bài); tranh giải cá nhân ở 4 nội dung cho nam và nữ; mỗi đơn vị được cử 02 VĐV nam, 02 VĐV nữ (các vận động viên đăng ký phải ở nội dung khác nhau).

- Nội dung Quyền tay không.

- Nội dung Binh khí ngắn: Dao, song tô, đơn kiếm, song kiếm, song đao, song bút, song phủ.

- Nội dung Binh khí dài: Đại đao, côn, thương, kích, chĩa ba...

- Nội dung Nhuyễn tiên: Nhị khúc, tam khúc, cửu tiết, roi mềm, khăn...

25.1.4. Thi đấu luyện:

Gồm 03 nội dung cho nam & nam, nữ & nữ, nam & nữ cho cả 2 cấp Trung học cơ sở và Trung học phổ thông.

- Tay không với tay không.

- Tay không với binh khí.

- Binh khí với binh khí.

* Số lượng đăng ký:

- Mỗi đơn vị được đăng ký tối đa 03 nội dung thi khác nhau cho các đối tượng; số lượng VĐV cho 01 nội dung tối đa là 05 VĐV.

- Ở nội dung thi đấu đối kháng, mỗi đơn vị được cử 01 VĐV cho mỗi hạng cân.

- Ở nội dung thi quyền: 01 VĐV có thể thi tối đa 02 nội dung.

* Thể thức thi đấu:

- Thi đấu đối kháng: theo thể thức loại trực tiếp trong 2 hiệp mỗi hiệp 2 phút, nghỉ giữa 2 hiệp 1 phút.

- Xếp hạng toàn đoàn trên tổng huy chương vàng của cả hai nội dung đối kháng và thi quyền, nếu bằng nhau thì xét đến bạc và đồng.

25.2. Thời gian - địa điểm:

25.2.1. Đăng ký: Hạn chót nộp hồ sơ ngày 28/02/2018 tại văn phòng Hội Võ cổ truyền số 2 đường Tú Xương, P.7, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh.

25.2.2. Hợp lãnh đội, Cân, bốc thăm: ngày 02/3/2018 tại văn phòng Hội Võ cổ truyền số 2 đường Tú Xương, phường 7 quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

25.2.3. Thi đấu: từ 03/3/2018 đến 09/3/2018 - **Địa điểm:** Thông báo sau.

Điều 26. MÔN VOVINAM - VIỆT VÕ ĐẠO:

26.1. Nội dung thi đấu: 79 bộ huy chương.

26.1.1. Thi đấu đối kháng: 55 bộ huy chương.

* Tiểu học: (8 hạng cân Nam, 8 hạng cân Nữ)		* Trung học Cơ sở: (11 hạng cân Nam, 9 hạng cân Nữ)		* Trung học Phổ thông: (10 hạng cân Nam, 9 hạng cân Nữ)	
NAM	NỮ	NAM	NỮ	NAM	NỮ
dưới 32kg, 34kg, 36kg, 38kg, 40kg, 42kg, 45kg, 48kg.	dưới 32kg, 34kg, 36kg, 38kg, 40kg, 42kg, 45kg, 48kg.	dưới 36kg, 39kg, 42kg, 45kg, 48kg, 51kg, 54kg, 57kg, 60kg, 64kg, trên 64kg (không quá 68kg).	dưới 36kg, 39kg, 42kg, 45kg, 48kg, 51kg, 54kg, 57kg, 60kg.	dưới 42kg, 45kg, 48kg, 51kg, 54kg, 57kg, 60kg, 64kg, 68kg, 72kg.	dưới 42kg, 45kg, 48kg, 51kg, 54kg, 57kg, 60kg, 64kg, trên 64kg (không quá 68kg).

26.1.2. Thi quyền: 24 bộ huy chương.

- **Tiểu học:**

Đơn luyện Nam	Đơn luyện Nữ
+ Thập tự quyền.	+ Thập tự quyền.

...

↓ * Quyền đồng đội Nam: (mỗi đội gồm 05 VĐV, bài thi kết hợp với nhạc nền thiếu nhi Việt Nam – tự chọn)	* Quyền đồng đội Nữ: (mỗi đội gồm 05 VĐV, bài thi kết hợp với nhạc nền thiếu nhi Việt Nam – tự chọn)
Long hổ quyền.	Thập tự quyền.

- **Trung học cơ sở:**

↓

Đơn luyện Nam	Đơn luyện Nữ	Song luyện Nam	Song luyện Nữ
+ Tứ trụ quyền + Tinh hoa lưỡng nghi kiếm pháp	+ Long hổ quyền + Tinh hoa lưỡng nghi kiếm pháp	+ Song luyện 2	+ Song luyện 1

...

↓ * Quyền đồng đội Nam: (mỗi đội gồm 05 VĐV, bài thi kết hợp với nhạc nền Việt Nam – tự chọn)	* Quyền đồng đội Nữ: (mỗi đội gồm 05 VĐV, bài thi kết hợp với nhạc nền Việt Nam – tự chọn)
Long hổ quyền.	Thập tự quyền.

- Trung học phổ thông:

Đơn luyện Nam	Đơn luyện Nữ	Song luyện Nam	Song luyện Nữ
+ Ngũ môn quyền + Tứ tượng côn pháp	+ Long hổ quyền + Song dao pháp	+ Song luyện 3	+ Song luyện 2

...

Đòn chân tấn công Nam	Tự vệ Nữ	Đa luyện Nam	Đa luyện Nữ
Mỗi đội gồm 04 vận động viên thi biểu diễn 16 đòn chân tấn công (mỗi VĐV thực hiện 04 đòn chân tấn công).	Thực hiện tối thiểu 05 đòn thế cơ bản Vovinam, (thời gian thực hiện bài thi tối đa là 03 phút).	+ Đa luyện tay không Nam + Đa luyện vũ khí Nam	+ Đa luyện tay không Nữ + Đa luyện vũ khí Nữ

26.2. Số lượng đăng ký:

Mỗi đơn vị được đăng ký 01 vận động viên cho mỗi hạng cân thi đấu đối kháng và 01 tiết mục cho mỗi thể loại thi quyền theo từng cấp học.

26.3. Quy định chuyên môn:

- Đối kháng: Thi đấu xếp hạng 1, 2, 3 trong từng hạng cân nam, nữ theo thể thức đối kháng loại trực tiếp 1 lần thua.

- Thi quyền: Tranh giải 1, 2, 3 các nội dung đơn luyện, đôi (song luyện), đồng đội (đòn chân tấn công nam, đa luyện, quyền đồng đội).

+ *Nhóm TH*: Ở nội dung Đơn luyện nam, đơn luyện nữ, quyền đồng đội nam, quyền đồng đội nữ các đơn vị được đăng ký cả 04 nội dung thi đấu.

+ *Nhóm THCS*: Đơn luyện (nam, nữ) có 02 bài thi, mỗi đơn vị chỉ được đăng ký tham gia 01 bài (tay không hoặc binh khí). Ở nội dung song luyện nam, song luyện nữ, quyền đồng đội nam, quyền đồng đội nữ, các đơn vị được đăng ký cả 04 nội dung thi đấu.

+ *Nhóm THPT*: Đơn luyện, đa luyện (nam, nữ) có 02 bài thi, mỗi đơn vị chỉ được đăng ký tham gia 01 bài (tay không hoặc binh khí). Ở nội dung song luyện nam, song luyện nữ, đòn chân tấn công nam, tự vệ nữ, các đơn vị được đăng ký cả 04 nội dung thi đấu.

- VĐV phải có trình độ chuyên môn từ Lam đai nhất cấp trở lên. Thẻ chuyên môn do Hội Việt Võ Đạo TP.HCM cấp (từ Lam đai tam cấp trở xuống) hoặc do Liên đoàn Vovinam Việt Nam cấp (từ Hoàng đai trở lên);

- Trang phục thi đấu: Võ phục đai màu vàng (riêng nhóm Tiểu học mang võ phục đai màu xanh; bảo hộ tay chân, bảo vệ hạ bộ, bảo hộ răng (đối với nhóm THCS, THPT), găng, giáp, mũ bảo hộ... của VĐV do đơn vị tự trang bị.

- Vận động viên phải mặc võ phục đúng quy cách (không mang tên Quốc gia, tỉnh, thành, ngành sau lưng, không mang cờ Quốc gia và các loại cờ, logo ngoài quy định trên võ phục), tóc sạch gọn, móng tay, móng chân cắt ngắn, không mang trang sức khi thi đấu.

- Huấn luyện viên và săn sóc viên phải mặc trang phục (quần thể thao + áo thun), mang giày thể thao khi làm nhiệm vụ, không vi phạm Quy chế võ vật của thành phố.

- Các huấn luyện viên, săn sóc viên có tên trong danh sách đăng ký của đoàn nào chỉ được quyền chỉ đạo đoàn đó.

- Các đơn vị mua Bảo hiểm tai nạn cho tất cả các VĐV tham dự.

- Các đơn vị không tham dự thi quyền sẽ không được xếp hạng toàn đoàn.

– Trọng tài làm nhiệm vụ do Sở Văn hóa và Thể thao Thành phố phối hợp với Hội Việt Võ Đạo Thành phố điều động.

– Thi đấu theo Luật thi đấu Vovinam do Tổng cục Thể dục thể thao ban hành năm 2013 và Thông báo số 16-15/TB-LĐ.VVNVN ngày 25/5/2015 của Liên đoàn Vovinam Việt Nam.

26.4. Thời gian và địa điểm:

- **Đăng ký danh sách và kiểm tra hồ sơ thi đấu:** từ 08g đến 11g30 ngày 22/12/2017 tại Văn phòng Hội Việt Võ Đạo Thành phố, số 221 Lý Thường Kiệt, Quận 11.

- **Họp lãnh đội, bốc thăm:** 08g30 ngày 03/01/2018 tại Nhà thi đấu TDTT Phú Thọ, số 221 Lý Thường Kiệt, Quận 11.

* **Ghi chú:** từ ngày 10/01 đến 14/01/2018 tại 2018 tại Nhà thi đấu TDTT Phú Thọ, số 221 Lý Thường Kiệt, Quận 11.

*** Ghi chú:**

- Ban tổ chức sẽ không nhận hồ sơ không đúng thủ tục và trễ hạn.

- Mọi chi tiết liên hệ: Ông Nguyễn Bình Định, Trưởng Bộ môn Vovinam - Sở Văn hóa và Thể thao Thành phố Hồ Chí Minh; Điện thoại: 0983.095.114;

Email: vovinamtphcm@gmail.com.

26.5. Giải thưởng: (Theo Điều lệ chung)

Điều 27. MÔN WUSHU:

27.1. Nội dung thi đấu:

27.1.1. Bài thi Taolu:

- Trung cấp nhóm A:

+ Thi đấu bài quy định số 1 gồm các nội dung thi đấu của nam và nữ: Nam quyền; Nam đao, Nam côn, Thái cực quyền 42 thức; Thái cực kiếm 42 thức.

+ Thi đấu bài quy định số 2 gồm các nội dung thi đấu của nam và nữ: Trường quyền, Đao thuật, Kiếm thuật, Côn thuật, Thương thuật

– Sơ cấp:

+ Thi đấu bài sơ cấp nhóm B gồm các nội dung thi đấu của nam và nữ: Trường quyền; Nam quyền; Thái cực quyền 24 thức; Thái cực kiếm 32 thức; Đao thuật; Kiếm thuật; Côn thuật; Thương thuật.

+ Thi đấu bài sơ cấp nhóm C gồm các nội dung thi đấu của nam và nữ: Trường quyền; Nam quyền; Thái cực quyền 24 thức; Đao thuật; Kiếm thuật; Côn thuật; Thương thuật.

27.1.2. Nội dung bài thi cho các bậc học:

+ Trung học phổ thông: gọi tắt là Nhóm A, gồm các nội dung Trung cấp.

+ Trung học cơ sở: gọi tắt là Nhóm B, gồm các nội dung Sơ cấp.

+ Tiểu học: gọi tắt là Nhóm C, gồm các nội dung Sơ cấp.

27.2 Số lượng đăng ký: Mỗi đơn vị không được đăng ký quá 02 vận động viên tham dự một nội dung thi đấu.

27.3. Quy định chuyên môn:

– VĐV tham dự thi đấu phải tự túc trang phục và binh khí theo quy định của Luật thi đấu Wushu quốc gia. Áp dụng thi đấu theo Luật Wushu Taolu do Tổng cục Thể dục thể thao ban hành năm 2012.

– Mỗi VĐV được quyền đăng ký không quá 03 nội dung thi đấu (Quyền, binh khí ngắn, binh khí dài).

– Bài thi Thái cực quyền, Thái cực kiếm bắt buộc có nhạc.

– Thời gian thi đấu của nhóm A: Thái cực quyền và Thái cực kiếm tự chọn từ 3 – 4 phút; Thái cực quyền 42 thức từ 5 – 6 phút, Thái cực kiếm 42 thức từ 3 – 4 phút, các bài thi khác từ 1 phút 20 đến 1 phút 30.

27.4. Thời gian – địa điểm:

27.4.1. Đăng ký: Hạn chót nộp Hồ sơ đăng ký ngày 10/3/2018. Nộp hồ sơ đăng ký tại Bộ môn Wushu - Trung tâm Huấn luyện và thi đấu TDTT TPHCM, số 02 - 04 Lê Đại Hành, P.15, Q.11, Tp.Hồ Chí Minh, ĐT: 39624405. (bà Đỗ Thanh Thủy, Trưởng bộ môn Wushu – Sở Văn hóa và Thể thao Thành phố, điện thoại: 0918.607.089).

27.4.2. Họp lãnh đội: 9g ngày 20/3/2018 tại Trung tâm Huấn luyện và thi đấu TDTT TPHCM số 2 – 4 Lê Đại Hành, phường 15, Quận 11

27.4.3. Thi đấu: từ ngày 22 đến 25/3/2018 tại Trung tâm Thể dục thể thao Quận 6 (đường số 10 khu dân cư Bình Phú, Phường 11 Quận 6).

27.5. Giải thưởng:

– Trao huy chương Vàng, Bạc, Đồng cho các vận động viên xếp hạng Nhất, Nhì, Ba ở các nội dung thi đấu Taolu.

– Đối với trường hợp các vận động viên bằng điểm sẽ trao đồng hạng (Nhất, Nhì, Ba).

C. CÁC MÔN THỂ THAO CÁ NHÂN

Điều 28. MÔN ĐAY GẬY:

28.1. Nội dung thi đấu:

Thi đấu đối kháng: Theo các hạng cân sau:

* Trung học Cơ sở: (6 hạng cân Nam, 6 hạng cân Nữ)		* Trung học Phổ thông: (8 hạng cân Nam, 8 hạng cân Nữ)	
NAM	NỮ	NAM	NỮ
41kg, 44kg, 47kg, 50kg, 53kg, 57kg.	35kg, 38kg, 41kg, 44kg, 47kg, 50kg.	44kg, 47kg, 50kg, 53kg, 56kg, 59kg, 62kg, 65kg	41kg, 44kg, 47kg, 50kg, 53kg, 56kg, 59kg, 62kg.

28.2. Số lượng đăng ký:

Mỗi đơn vị được cử 01 VĐV tham dự thi đấu ở mỗi hạng cân trên.

28.3. Quy định chuyên môn:

– Ban tổ chức sẽ không nhận các hồ sơ đăng ký trễ hạn và đăng ký lại các hạng cân hoặc VĐV thi đấu.

– Các đơn vị phải đăng ký đúng hạng cân của VĐV trước ngày bốc thăm.

– Các VĐV bỏ cuộc ở vòng bán kết sẽ không được trao huy chương và tiền thưởng.

– Ban tổ chức sẽ thông báo về đơn vị chủ quản khi đơn vị nào đăng ký thi đấu mà bỏ cuộc quá hai trận và bị trừ tiền ký quỹ.

28.4. Thời gian – địa điểm:

28.4.1. Đăng ký: hạn chót nộp hồ sơ vào lúc 11g ngày 12/10/2017 tại phòng TDTT Cộng Đồng Sở Văn hóa và Thể thao - Số 164 Đồng Khởi Quận 1.

28.4.2. Họp lãnh đội, bốc thăm xếp lịch: 8g30 ngày 13/10/2016 tại Sở Văn hóa và Thể thao - Số 164 Đồng Khởi Quận 1.

28.4.3. Thi đấu: 21 – 22/10/2017; 28 – 29/10/2017. **Địa điểm:** Trung tâm Văn hóa Thể dục thể thao Quận Bình Tân.

Điều 29. MÔN ĐIỀN KINH:

29.1. Nội dung thi đấu:

29.1.1. Tiểu học:

CÁ NHÂN		TOÀN NĂNG	
Nữ	Nam	Nữ	Nam
Chạy 60m, 100m, 600m, 4x100m, nhảy cao, ném bóng, bật xa.	Chạy 60m, 100m, 600m, 4x100m, nhảy cao, ném bóng, bật xa	Chạy 60m, 600m, bật xa, ném bóng	Chạy 60m, 600m, bật xa, ném bóng.

29.1.2. Trung học cơ sở lớp 6 – 7:

CÁ NHÂN		TIẾP SỨC		TOÀN NĂNG	
Nữ	Nam	Nữ	Nam	Nữ	Nam
Chạy 60m, 100m, 200m, 400m, 600m, 800m, 1500m, nhảy xa, nhảy cao, nhảy 3 bước, ném bóng 150g	Chạy 60m, 100m, 200m, 400m, 600m, 800m, 1500m; nhảy xa, nhảy cao, nhảy 3 bước; ném bóng 150g	4 x 100m, 4 x 200m, 4 x 400m.	4 x 100m, 4 x 200m, 4 x 400m;	Chạy 60m, 600m; nhảy cao; ném bóng.	Chạy 60m, 800m; nhảy cao; ném bóng.

29.1.3. Trung học cơ sở lớp 8 – 9:

CÁ NHÂN		TIẾP SỨC		TOÀN NĂNG	
Nữ	Nam	Nữ	Nam	Nữ	Nam
Chạy 60m, 100m, 200m, 400m, 800m, 1500m; nhảy xa; nhảy 3 bước; nhảy cao; ném bóng 150g; tạ 3kg	Chạy 60m, 100m, 200m, 400m, 800m, 1500m; nhảy xa; nhảy 3 bước; nhảy cao; ném bóng 150g; tạ 4kg	4 x 100m, 4 x 200m, 4 x 400m	4 x 100m, 4 x 200m, 4 x 400m	Chạy 60m, 400m - nhảy cao - ném bóng	Chạy 60m, 800m - nhảy cao - ném bóng

29.1.4. Trung học phổ thông:

Nữ	Nam	TIẾP SỨC	
		Nữ	Nam
Chạy 100m, 200m, 400m, 800m, 1500m, 3000m; nhảy xa; nhảy 3 bước; nhảy cao; đẩy tạ 3kg	Chạy 100m, 200m, 400m, 800m, 1500m, 5000m; nhảy xa; nhảy 3 bước; nhảy cao; đẩy tạ 5kg.	4 x 100m, 4 x 200m, 4 x 400m	4 x 100m, 4 x 200m, 4 x 400m

29.2. Số lượng đăng ký:

- Mỗi đơn vị được cử 04 VĐV cho mỗi nội dung thi đấu cá nhân và 01 đội cho mỗi nội dung thi đấu tiếp sức (06 VĐV);
- Mỗi đơn vị đăng ký 02 VĐV nam và 02 VĐV nữ thi toàn năng (VĐV đăng ký thi đấu toàn năng không được tham dự nội dung cá nhân).
- Mỗi VĐV được tham dự 3 nội dung kể cả tiếp sức.

29.3. Quy định chuyên môn:

29.3.1. Đăng ký thi đấu:

- Ngoài những hồ sơ đăng ký theo quy định chung, mỗi đơn vị nộp 1 bản danh sách đăng ký nội dung thi đấu cho nam và nữ riêng (*theo mẫu của Bộ môn Điền kinh*), có xác nhận của lãnh đạo đơn vị.
- Giấy khám sức khỏe (xác nhận tập thể).
- Danh sách đăng ký phải đánh máy, không được bôi xóa, sửa (*đăng ký phải đầy đủ tên VĐV, ngày tháng năm sinh, nơi sinh, lớp, trường*).

29.3.2. Tính chất thi đấu:

- Áp dụng theo luật Điền kinh quốc gia hiện hành.
- Mỗi cự ly phải từ 3 vận động viên (5 đơn vị hoặc câu lạc bộ) trở lên Ban Tổ chức mới tổ chức thi đấu.
- Khi thi đấu, vận động viên phải mặc trang phục và mang giày thể thao, những vận động viên không theo đúng quy định sẽ không được tham gia thi đấu.
- Các đội tiếp sức phải mặc đồng phục (quần + áo), 01 đội tiếp sức đăng ký 06 VĐV.
- Toàn năng chỉ được tính khi VĐV tham dự đủ các môn đã quy định.

29.3.3. Số đo: do các đơn vị tự trang bị theo hệ thống số đo của Liên đoàn Điền kinh quy định. VĐV phải xuất phát bằng bàn đạp ở các cự ly ngắn (60m, 100m, 200m, 400m, tiếp sức 4x100m, 4x200m, 4x400m).

29.3.4. Cách xếp hạng:

– Cá nhân: vàng, bạc, đồng. Nếu thành tích cá nhân từng môn của các VĐV bằng nhau thì VĐV có độ tuổi nhỏ hơn được xếp trên (căn cứ theo ngày, tháng, năm sinh).

– Đồng đội (nam, nữ): Đơn vị có nhiều HCV thì được xếp hạng cao hơn.

– Toàn đoàn: Đơn vị có tổng số HCV của đồng đội nam và đồng đội nữ nhiều hơn thì được xếp thứ hạng cao hơn.

* **Ghi chú:** Nếu số huy chương vàng bằng nhau thì lần lượt tính đến số huy chương bạc và đồng.

29.4. Thời gian – địa điểm:

29.4.1. Đăng ký: hạn chót nộp hồ sơ vào lúc 9g ngày 29/12/2017 tại Văn phòng Liên đoàn Điền kinh Thành phố Hồ Chí Minh, số 30 đường Nguyễn Kim, Quận 10, fax: 38.559.248.

29.4.2. Họp lãnh đội: 9g ngày 22/01/2018 tại Trung tâm TDTT Thống Nhất.

29.4.3. Thi đấu: từ ngày 24/01/2018 đến 28/01/2018 tại Trung tâm TDTT Thống Nhất.

* **Ghi chú:** Khi thi đấu VĐV phải mặc trang phục thể thao và mang giày thể thao, những VĐV không theo đúng quy định sẽ không được thi đấu.

Điều 30. MÔN VIỆT DÃ:

30.1. Nội dung thi đấu:

+ Khối Tiểu học chạy 2.000m.

+ Khối THCS và THPT: nữ chạy 3.000m, nam chạy 4.000m.

30.2. Số lượng đăng ký:

– Mỗi đơn vị được cử tối đa 02 đội ở mỗi cấp học, mỗi đội tối đa 10 người gồm: 05 nam, 05 nữ.

– Số đo do các đơn vị tự trang bị theo hệ thống số đo của Liên đoàn Điền kinh quy định.

30.3. Cách tính điểm:

– Lấy 30 người về đầu của mỗi cấp để tính điểm đồng đội. Người về nhất 30 điểm, về nhì 29 điểm, về thứ 30 tính 1 điểm; Đội nào có số điểm cao hơn sẽ được xếp hạng trên. Nếu có nhiều đội bằng điểm nhau thì đội nào có VĐV về đầu đạt thứ hạng cá nhân cao hơn sẽ được xếp hạng cao hơn.

– Nhiều đoàn bằng điểm nhau thì đoàn nào có điểm đồng đội nữ Tiểu học cao hơn sẽ được xếp trên.

30.4. Thời gian – địa điểm:

30.4.1. Đăng ký: hạn chót nộp hồ sơ vào lúc 9g ngày 01/12/2017 tại Liên đoàn Điền kinh Thành phố, 30 Nguyễn Kim, Quận 10, fax: 38.559.248.

30.4.2. Họp lãnh đội: 9g ngày 14/12/2017 tại Phòng họp A4 Trung tâm TDTT Thống Nhất, 30 Nguyễn Kim, Quận 10.

30.4. 3. Thi đấu: ngày 17/12/2017 - Địa điểm: Trung tâm TDTT Quận Phú Nhuận (CLB TDTT Rạch Miễu).

* **Ghi chú:** Khi thi đấu VĐV phải mặc trang phục thể thao và mang giày thể thao, những VĐV không theo đúng quy định sẽ không được thi đấu.

Điều 31. MÔN BÓNG BÀN:

31.1. Nội dung thi đấu:

Thi đấu ở 7 nội dung gồm đơn nam, đơn nữ, đôi nam, đôi nữ, đôi nam nữ phối hợp, đồng đội nam, đồng đội nữ cho tất cả các nhóm lớp và bậc học như sau: Tiểu học, Trung học cơ sở lớp 6-7, Trung học cơ sở lớp 8-9, Trung học phổ thông.

31.2. Số lượng đăng ký:

Mỗi đơn vị được cử 1 đồng đội nam và 1 đồng đội nữ, 5 cá nhân nam và 5 cá nhân nữ, 2 đôi nam, 2 đôi nữ và 2 đôi nam nữ cho mỗi nhóm thi đấu.

31.3. Quy định chuyên môn:

31.3.1. Thể thức thi đấu:

– Đồng đội nam, đồng đội nữ thi đấu loại trực tiếp gồm 5 trận đơn (mỗi trận 5 ván, mỗi ván 11 điểm).

– Đôi nam nữ, đôi nam, đôi nữ thi đấu loại trực tiếp trong 5 ván.

– Đơn nam, đơn nữ thi đấu loại trực tiếp trong 5 ván.

* **Ghi chú:** Các VĐV thi đấu đồng đội và các nội dung thi đấu đôi sẽ mặc áo giống nhau.

Các VĐV tham dự các thể loại đôi phải cùng đơn vị

31.3.2. Luật thi đấu:

Áp dụng Luật thi đấu của Tổng cục TDTT và của Liên đoàn Bóng bàn Thế giới ITTF ban hành mới nhất, kể cả các điều khoản bổ sung.

31.3.3. Xếp hạt nhân: căn cứ vào thành tích giải Bóng bàn Vô địch học sinh Thành phố năm học 2016-2017.

31.3.4. Bóng thi đấu: NITTAKU màu trắng 40⁺mm.

31.4. Thời gian – địa điểm:

31.4.1. Đăng ký: hạn chót đăng ký và nộp hồ sơ kiểm tra vào lúc 16g ngày 20/10/2017. Nộp hồ sơ đăng ký tại lầu 2, Bộ môn Bóng bàn, Trung tâm TDTT Hoa Lư – số 02 Đinh Tiên Hoàng, Phường ĐaKao, Quận 1.

31.4.2. Họp bốc thăm: 8g ngày 28/10/2017, tại tầng trệt Trung tâm TDTT Hoa Lư, số 2 Đinh Tiên Hoàng, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh.

31.4.3. Thi đấu: từ ngày 01/11 đến 12/11/2017, tại tầng 2 Trung tâm TDTT Hoa Lư – số 02 Đinh Tiên Hoàng, Phường ĐaKao, Quận 1.

31.4.4. Giải thưởng:

- Giải toàn đoàn từ hạng 1 đến hạng 3, căn cứ theo trình tự tổng số huy chương vàng, bạc, đồng đạt được của mỗi đơn vị.

- Ban tổ chức sẽ trao giải cho các thứ hạng 1,2 và đồng hạng 3 cho mỗi nội dung.

Điều 32. MÔN BOI LỘI:

32.1. Nội dung thi đấu:

CẤP	Tự do	Éch	Ngựa	Bướm	Hỗn hợp	Tiếp sức tự do	Tiếp sức hỗn hợp
Tiểu học	50-100-200-400	50-100-200	50-100-200	50-100	200	4x50	4x50
THCS lớp 6-7	50-100-200-400	50-100-200	50-100-200	50-100-200	200	4x50	4x50
THCS lớp 8-9	50-100-200-400-800	50-100-200	50-100-200	50-100-200	200-400	4x100	4x100
THPT	50-100-200-400-800	50-100-200	50-100-200	50-100-200	200-400	4x100	4x100

32.2. Số lượng đăng ký:

– **Cá nhân:** Mỗi đơn vị được đăng ký tối đa 2 VĐV ở mỗi cự ly.

– **Tiếp sức:** Mỗi đơn vị được đăng ký 1 đội cho mỗi cự ly.

+ Mỗi VĐV chỉ được đăng ký tham dự tối đa 3 cự ly cá nhân (*không kể tiếp sức*).

+ Mỗi đơn vị quận, huyện: được phép đăng ký tối đa 5 VĐV ở các nội dung tiếp sức (*04 VĐV chính thức - 01 VĐV dự bị*) các cá nhân tham dự nội dung tiếp sức bắt buộc phải là học sinh cùng trường.

32.3. Thể thức thi đấu:

Thi đấu cá nhân, đồng đội và toàn đoàn. Xếp hạng toàn đoàn căn cứ tuân tự theo huy chương vàng, bạc, đồng của mỗi đơn vị; giới tính từ nữ đến nam.

32.4. Thời gian – địa điểm:

32.4.1. Đăng ký: Hạn chót nộp hồ sơ vào lúc 10g ngày 16/01/2018 tại văn phòng Bộ môn Thể thao dưới nước Tp. Hồ Chí Minh, số 1 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Bến Nghé, Quận 1, TPHCM. Nộp đầy đủ hồ sơ theo quy định tại Điều 5: điều kiện tham dự: 5.3 Hồ sơ và thủ tục tham dự gồm: danh sách đăng ký (*điền đầy đủ thông tin theo mẫu đính kèm*); phiếu thi đấu; giấy chứng nhận sức khỏe;

32.4.2. Họp lãnh đội: 9g ngày 23/01/2018 tại Trung tâm Thể thao dưới nước Yết Kiêu, số 1 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Bến Nghé, Quận 1

32.4.3. Thi đấu: từ 29/01 đến 03/02/2018 tại CLB Bơi – Lặn Phú Thọ, số 215A Lý Thường Kiệt, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 33. MÔN CẦU LÔNG:

33.1. Nội dung thi đấu:

Thi đấu ở các nội dung đơn Nam, đơn Nữ, đôi Nam, đôi Nữ, đôi Nam - Nữ cho tất cả các nhóm lớp và bậc học như sau: Tiểu học, THCS lớp 6-7, THCS lớp 8-9, THPT.

33.2. Số lượng đăng ký:

– Mỗi đơn vị được đăng ký 04 đơn nam, 04 đơn nữ, 02 đôi nam, 02 đôi nữ, 02 đôi Nam & Nữ cho mỗi cấp học.

– Mỗi VĐV chỉ được tham dự thi đấu tối đa 02 nội dung.

33.3. Luật thi đấu: Áp dụng luật cầu lông hiện hành của Liên đoàn cầu lông Thế giới.

33.4. Thể thức thi đấu: Thi đấu theo thể thức loại trực tiếp một lần thua.

33.5. Thời gian – địa điểm:

33.5.1. Đăng ký danh sách và kiểm tra hồ sơ: đến hết 11g ngày 03/11/2017. Nộp hồ sơ đăng ký tại bộ môn Cầu lông - Sở Văn hóa và Thể thao TPHCM 164 Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1.

33.5.2. Hợp bốc thăm: 14g30 ngày 07/11/2017 tại Trung tâm TDTT, Quận 7.

33.5.3. Thi đấu: từ 12/11 đến 19/11/2017, tại Trung tâm TDTT, Quận 7.

Điều 34. MÔN CỜ TUỞNG:

34.1. Nội dung thi đấu: Cờ tiêu chuẩn, cờ nhanh cho tất cả các nhóm lớp học.

34.1.1. Tiểu học: 12 bộ huy chương (08 bộ huy chương cá nhân và 04 bộ huy chương đồng đội).

34.1.2. Trung học cơ sở: 12 bộ huy chương (08 bộ huy chương cá nhân và 04 bộ huy chương đồng đội), thi đấu theo 2 nhóm lớp học (nhóm lớp 6-7, nhóm lớp 8-9).

34.1.3. Trung học phổ thông: 06 bộ huy chương (04 bộ huy chương cá nhân và 02 bộ huy chương đồng đội).

34.2. Số lượng đăng ký:

Mỗi đơn vị được đăng ký 02 VĐV ở mỗi độ tuổi ở nội dung cờ tiêu chuẩn, 01 VĐV cho nội dung cờ nhanh (đặc cách các VĐV xếp hạng 1-3 tại nội dung cờ tiêu chuẩn); 5 VĐV ở mỗi nội dung đồng đội.

34.3. Quy định chuyên môn:

34.3.1. Thể thức thi đấu: Thi cá nhân, đồng đội.

- Cá nhân:

+ Theo hệ Thụy sĩ trong 7 ván.

+ Thời gian thi đấu cho mỗi đấu thủ: 90 phút để hoàn thành ván cờ đối với cờ tiêu chuẩn, 15 phút đối với cờ nhanh.

- Đồng đội:

+ Theo thể thức loại trực tiếp.

+ Thời gian thi đấu cho mỗi đấu thủ: 15 phút để hoàn thành ván cờ.

34.3.2. Luật thi đấu: Theo Luật Cờ tướng hiện hành của Tổng cục Thể dục thể thao - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

34.3.3. Cách tính điểm xếp hạng:

- **Xếp hạng cá nhân:** theo điểm, tổng điểm đối kháng giữa các vận động viên cùng nhóm điểm, hệ số lũy tiến, số ván thắng, số ván cầm quân đen, số ván thắng bằng quân đen, ván giữa các đấu thủ (nếu gặp nhau) và màu quân của ván này; Nếu vẫn bằng nhau thì bốc thăm xác định thứ hạng.

- **Xếp hạng đồng đội:** đối kháng đồng đội theo thể thức loại trực tiếp 1 lần thua.

- **Xếp hạng toàn đoàn:** Tuần tự theo tổng số huy chương vàng, bạc và đồng.

34.4. Thời gian – địa điểm:

34.4.1. Đăng ký: Hạn chót nộp hồ sơ ngày 02/01/2018 tại Bộ môn Cờ, số 02 Đinh Tiên Hoàng, phường ĐaKao, Quận 1.

34.4.2. Hợp bốc thăm: 9g ngày 04/01/2018, tại số 02 Đinh Tiên Hoàng, phường ĐaKao, Quận 1.

34.4.3. Thi đấu: Từ ngày 06 đến ngày 28/01/2018 tại Quận 1.

Điều 35. MÔN CỜ VUA:

35.1. Nội dung thi đấu: Cờ tiêu chuẩn, cờ nhanh cho tất cả các độ tuổi.

35.1.1. Tiểu học: 12 bộ huy chương (08 bộ huy chương cá nhân và 04 bộ huy chương Đồng đội), thi đấu theo 2 nhóm lớp học (nhóm lớp 1-3, nhóm lớp 4-5).

35.1.2. Trung học Cơ sở: 12 bộ huy chương (08 bộ huy chương cá nhân và 04 bộ huy chương Đồng đội), thi đấu theo 2 nhóm lớp học (nhóm lớp 6-7, nhóm lớp 8-9).

35.1.3. Trung học Phổ thông: 06 bộ huy chương (04 bộ huy chương cá nhân và 02 bộ huy chương đồng đội).

35.2. Số lượng VĐV: Mỗi đơn vị được đăng ký 2 VĐV ở mỗi độ tuổi ở nội dung cờ tiêu chuẩn, 01 VĐV cho nội dung cờ nhanh (đặc cách các VĐV xếp hạng 1-3 tại nội dung cờ tiêu chuẩn); 5 VĐV ở mỗi nội dung đồng đội.

35.3. Quy định chuyên môn:

35.3.1. Thể thức thi đấu: Thi cá nhân, đồng đội.

- Cá nhân:

+ Theo hệ Thụy sĩ trong 7 ván.

+ Thời gian thi đấu cho mỗi đấu thủ: 90 phút để hoàn thành ván cờ đối với cờ tiêu chuẩn, 15 phút đối với cờ nhanh.

- Đồng đội:

+ Theo thể thức loại trực tiếp.

Thời gian thi đấu cho mỗi đấu thủ: 15 phút để hoàn thành ván cờ.

35.3.2. Luật thi đấu: Theo Luật Cờ vua hiện hành của Tổng cục Thể dục thể thao - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

35.3.3. Cách tính điểm xếp hạng:

- **Xếp hạng cá nhân:** theo điểm, tổng điểm đối kháng giữa các vận động viên cùng nhóm điểm, hệ số lũy tiến, số ván thắng, số ván cầm quân đen, số ván thắng bằng quân đen, ván giữa các đấu thủ (nếu gặp nhau) và màu quân của ván này; Nếu vẫn bằng nhau thì bốc thăm xác định thứ hạng.

- **Xếp hạng đồng đội:** đối kháng đồng đội theo thể thức loại trực tiếp 1 lần thua.

- **Xếp hạng toàn đoàn:** tuân tự theo tổng số huy chương vàng, bạc và đồng.

35.4. Thời gian – địa điểm:

35.4.1. Đăng ký: Hạn chót nộp hồ sơ ngày 01/11/2017 tại Bộ môn Cờ, số 02 Đinh Tiên Hoàng, phường ĐaKao, Quận 1.

35.4.2. Họp bốc thăm: 9g ngày 03/11/2017, tại số 02 Đinh Tiên Hoàng, phường ĐaKao, Quận 1.

35.4.3. Thi đấu: Từ ngày 04/11/2017 đến ngày 26/11/2017 tại Quận 1.

Điều 36. MÔN CẦU MÂY:

36.1. Nội dung thi đấu:

Thi đấu 9 nội dung: đội tuyển 4, đội tuyển 3 và Đôi dành cho mỗi cấp học.

36.2. Số lượng đăng ký: Mỗi đơn vị được đăng ký tham dự:

- 01 đội tuyển 04 Nam, 01 đội tuyển 04 Nữ cho mỗi cấp học (mỗi đội 06 VĐV).
- 01 đội tuyển 03 Nam; 01 đội tuyển 03 Nữ cho mỗi cấp học (mỗi đội 05 VĐV).
- 02 đôi nam, 02 đôi nữ dành cho mỗi cấp học (mỗi đôi 03 VĐV).
- Mỗi vận động viên chỉ được đăng ký tham dự tối đa 02 nội dung.

36.3. Quy định chuyên môn:

36.3.1. Thể thức thi đấu:

- Nếu có từ 5 đội trở xuống thì tiến hành thi đấu theo thể thức vòng tròn một lượt tính điểm để xếp hạng 1, 2, 3.
- Nếu có từ 6 đội đến 10 đội sẽ chia thành 2 bảng, các bảng thi đấu vòng tròn một lượt chọn đội nhất, nhì bảng vào thi đấu chéo bán kết và chung kết.
- Nếu có từ 11 đội trở lên sẽ chia thành 4 bảng, các bảng thi đấu vòng tròn một lượt chọn đội nhất vào thi đấu chéo bán kết và chung kết.

36.3.2. Luật thi đấu: theo Luật Cầu mây hiện hành.

36.3.3. Tính điểm xếp hạng trong thi đấu vòng tròn 1 lượt:

- + Đội có trận thắng = 2 điểm, đội thua = 0 điểm.
- + Đội có tổng điểm toàn giải cao hơn được xếp hạng trên.
- + Hai đội có tổng số điểm bằng nhau thì đội nào thắng trong trận đối đầu trực tiếp thì xếp hạng trên.
- + Ba đội trở lên có số điểm bằng nhau (trường hợp này chỉ tính đến kết quả thi đấu giữa các đội bằng điểm với nhau), theo trình tự:
 - * Đội nào có hiệu số của tổng hiệp thắng thua lớn hơn thì xếp hạng trên.
 - * Nếu vẫn bằng nhau thì tính đến thương số tổng điểm thắng chia cho tổng điểm thua (tính đến phần ngàn) đội nào có điểm lớn hơn thì xếp hạng trên.
 - * Nếu vẫn bằng nhau thì áp dụng hình thức bốc thăm xếp hạng.

36.3.4. Cầu thi đấu:

- Cầu Marathon MT 908 – MT
- Cầu thi đấu 909 dành cho cấp Tiểu học và mức lưới 1m45.

36.4. Thời gian – địa điểm:

36.4.1. Đăng ký: Hạn chót đăng ký trước ngày 8/3/2018 (*Hồ sơ đăng ký và phiếu thi đấu nộp trước giờ họp bốc thăm*) qua email: khoadn@upes.edu.vn

36.4.2. Họp bốc thăm, xếp lịch: 9g ngày 12/3/2018 tại Phòng họp Nhà thi đấu TDTT Phú Thọ

36.4.3. Thi đấu: từ ngày 16/3 - 25/3/2018 tại Trung tâm TDTT Quận 7.

* **Ghi chú:** Các đơn vị không đến họp bốc thăm xếp lịch coi như không tham dự thi đấu, Ban tổ chức sẽ từ chối các danh sách đã đăng ký trước đó.

Điều 37. MÔN ĐÁ CẦU:

37.1. Nội dung thi đấu: thi đấu 7 nội dung đội 3 người; đôi nam; đôi nữ; đôi nam nữ phối hợp và đơn cho các giới tính và các nhóm lớp - bậc học như sau: Tiểu học, Trung học Cơ sở lớp 6 - 7, Trung học Cơ sở lớp 8 - 9, Trung học Phổ thông.

37.2. Số lượng đăng ký: Mỗi đơn vị được đăng ký tham dự ở mỗi nội dung thi đấu, cụ thể như sau:

- Đội 3 người: 1 đội (*đăng ký và thi đấu 6 VĐV*); Đôi : 02 Đôi; Đơn: 02 đơn.
- Mỗi vận động viên được tham dự tối đa không quá hai nội dung.

37.3. Quy định chuyên môn:

- Tùy theo số VĐV đăng ký Ban tổ chức sẽ quyết định thể thức thi đấu vòng tròn hay loại trực tiếp.

- Nếu có từ 5 đội trở xuống thì tiến hành thi đấu theo thể thức vòng tròn một lượt tính điểm để xếp hạng 1, 2, 3.

- Nếu có đủ 6 đội sẽ chia thành 2 bảng, các bảng thi đấu vòng tròn một lượt chọn đội nhất, nhì bảng vào thi đấu chéo bán kết và chung kết.

- Nếu có từ 6 đội trở lên sẽ tiến hành thể thức thi đấu loại trực tiếp 1 lần thua.

- Quy định trong thể thức thi đấu loại trực tiếp 1 lần thua. Các VĐV cùng một đơn vị không gặp nhau trong trận đầu tiên ở mỗi bảng.

- Cầu thi đấu: cầu đá ĐLS (cầu thi đấu giải quốc gia)

37.4. Thời gian – địa điểm:

37.4.1. Đăng ký: Hạn chót đăng ký vào lúc 9g ngày 12/01/2018 (*Hồ sơ đăng ký và phiếu thi đấu nộp trước giờ họp bốc thăm*) qua email: khoadn@upes.edu.vn

37.4.2. Họp bốc thăm, xếp lịch: 9g ngày 16/01/2018 tại Phòng họp Nhà thi đấu TDTT Phú Thọ.

37.4.3. Thi đấu: từ ngày 20 – 28/01/2018 tại Trung tâm TDTT Quận 6 (Nhà thi đấu Bình Phú).

* **Ghi chú:** Các đơn vị không đến họp bốc thăm xếp lịch coi như không tham dự thi đấu, Ban tổ chức sẽ từ chối các danh sách đã đăng ký trước đó.

Điều 38. MÔN PETANQUE (Bi sắt):

38.1. Nội dung thi đấu

↓ Tiểu học: (04 nội dung)	Trung học cơ sở: (09 nội dung)		Trung học phổ thông: (09 nội dung)	
* Đơn Nam	* Đơn Nam	* Bộ ba Nam (4 VĐV)	* Đơn Nam	* Bộ ba Nam (4 VĐV)
* Đơn Nữ	* Đơn Nữ	* Bộ ba Nữ (4 VĐV)	* Đơn Nữ	* Bộ ba Nữ (4 VĐV)
* Đôi Nam	* Đôi Nam	* Bản kỹ thuật Nam	* Đôi Nam	* Bản kỹ thuật Nam
* Đôi Nữ	* Đôi Nữ	* Bản kỹ thuật Nữ	* Đôi Nữ	* Bản kỹ thuật Nữ
	* Đôi Nam Nữ		* Đôi Nam Nữ	

38.2. Quy định chuyên môn:

- Tùy theo số lượng đăng ký mà BTC sẽ chọn thể thức thi đấu.
- Thi đấu theo Luật Petanque do Ủy ban TDTT Việt Nam ban hành.

38.3. Số lượng đăng ký:

- Mỗi đơn vị được cử tối đa: 04 đơn nam, 04 đơn nữ, 02 đôi nam, 02 đôi nữ, 02 đôi nam nữ, 02 bộ ba, 02 bản kỹ thuật cho mỗi cấp học.

- Mỗi VĐV được đăng ký tối đa 02 nội dung thi đấu cho 01 cấp học.

38.4. Thời gian – địa điểm:

38.4.1. Đăng ký: Hạn chót nộp hồ sơ vào lúc 11g, ngày 28/11/2017.

- Hồ sơ đăng ký gửi về Phòng Nghiệp vụ - Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu TDTT TP.Hồ Chí Minh, số 2-4 Lê Đại Hành, Quận 11.

- Sau thời gian quy định trên, Ban tổ chức sẽ không nhận hồ sơ của các đơn vị nộp trễ và BTC không giải quyết các thay đổi, bổ sung về nhân sự hay nội dung thi đấu trong hợp bốc thăm.

38.4.2. Bốc thăm xếp lịch: lúc 08g30 ngày 29/11/2017 sẽ tiến hành bốc thăm xếp lịch thi đấu tại Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu TDTT TP.Hồ Chí Minh, số 2-4 Lê Đại Hành, Quận 11.

38.4.3. Thi đấu: từ ngày 01 - 12/12/2017 tại Cung Văn hóa Lao động TPHCM.

ĐIỀU 39: MÔN QUẦN VỢT:

39.1.Nội dung thi đấu:

Tiểu học		Trung học cơ sở		Trung học phổ thông
(Lớp 2- 4)	(Lớp 5)	(Lớp 6 - 7)	(Lớp 8 - 9)	
- Đơn Nam; - Đơn Nữ.	- Đơn Nam; - Đơn Nữ.	- Đơn Nam; - Đơn Nữ; - Đôi Nam; - Đôi Nữ.	- Đơn Nam; - Đơn Nữ; - Đôi Nam; - Đôi Nữ.	- Đơn Nam; - Đơn Nữ; - Đôi Nam; - Đôi Nữ.

39.2.Số lượng đăng ký: Không giới hạn số lượng trong mỗi nội dung thi đấu.

39.3.Quy định chuyên môn:

39.3.1.Thể thức thi đấu: Thi đấu cá nhân và đôi theo thể thức vòng tròn hoặc loại trực tiếp tùy theo số lượng đăng ký tham dự, nếu có 6 VĐV hoặc 6 đôi trở xuống thi đấu vòng tròn, nếu có 07 VĐV hoặc 07 đôi trở lên sẽ thi đấu loại trực tiếp;

- Cấp Tiểu học thi đấu 1 ván 6 bàn, 5 điều thi đấu tie-break;

- Cấp Trung học cơ sở và Trung học phổ thông thi đấu 1 ván 8 bàn, 7 điều thi đấu tie-break, từ vòng 1/8 thi đấu 3 thắng 2, ván 6 bàn, tie-break;

39.3.2. Xếp hạt nhân theo các giải: Giải Thể thao học sinh TPHCM 2016-2017, Giải Vô địch Trẻ TP. Hồ Chí Minh năm 2017.

39.3.3. Bóng thi đấu: PENN.

39.4. Thời gian - địa điểm:

39.4.1. Đăng ký: Hạn chót nộp hồ sơ ngày Thứ Hai 29/01/2018 tại CLB Quần vợt Phú Thọ số 215 A Lý Thường Kiệt, Phường 15, Quận 11. ĐT-Fax: 08 38 665 377.

39.4.2. Hợp bốc thăm: vào lúc 9g ngày Thứ Tư 31/01/2018 tại CLB Quần vợt Phú Thọ.

39.4.3. Thi đấu : từ ngày 04/02/2018 đến 10/02/2018 tại CLB Quần vợt Phú Thọ.

Điều 40. MÔN CỬ TẠ:

40.1. Nội dung thi đấu: Trung học cơ sở và Trung học phổ thông được tổ chức theo hạng cân sau:

* Trung học cơ sở		* Trung học phổ thông	
NAM	NỮ	NAM	NỮ
đến 52kg, đến 56kg, đến 62kg và trên 62kg	đến 47kg, đến 50kg, đến 53kg và trên 53kg.	đến 56kg, đến 62kg, đến 69kg và trên 69kg.	đến 48kg, đến 53kg, đến 58kg và trên 58kg

40.2. Số lượng đăng ký:

- Mỗi đơn vị cử 01 đội nam và 01 đội nữ ở mỗi cấp học.
- **Mỗi đơn vị được đăng ký không giới hạn VĐV mỗi hạng cân.**
- Mỗi trường Năng khiếu TDTT được cử 01 đội nam và 01 đội nữ ở mỗi cấp học.

40.3. Quy định chuyên môn

40.3.1. Tính chất thi đấu:

- Thi đấu xếp hạng từng nội dung cử giật, cử đẩy và tổng thành tích từng hạng cân nam, nữ của cả 02 cấp học.
- Thi đấu xếp hạng đồng đội nữ: Trung học cơ sở - Trung học phổ thông.
- Thi đấu xếp hạng đồng đội nam: Trung học cơ sở - Trung học phổ thông.
- Thi đấu xếp hạng toàn đoàn.

40.3.2. Cách đánh giá và xếp hạng: * Xác định điểm đồng đội Nam, Nữ ở từng nội dung cử đẩy, cử giật và tổng thành tích theo thang điểm sau:

Thứ hạng	Điểm	Thứ hạng	Điểm	Thứ hạng	Điểm	Thứ hạng	Điểm	Thứ hạng	Điểm
1	28	6	20	11	15	16	10	21	05
2	25	7	19	12	14	17	09	22	04
3	23	8	18	13	13	18	08	23	03
4	22	9	17	14	12	19	07	24	02
5	21	10	16	15	11	20	06	25	01

40.4. Thời gian đăng ký và địa điểm thi đấu:

40.4.1. Đăng ký: Hạn chót nộp hồ sơ ngày 05/01/2018. Danh sách đăng ký gửi về Liên đoàn Cử tạ - Thẻ hình thành phố Hồ Chí Minh – Nhà tập luyện Phú Thọ, 219 Lý Thường Kiệt, Q.11. (Danh sách đăng ký theo mẫu 5 đính kèm)

40.4.2. Thời gian họp lãnh đội: 14g30 ngày 17/01/2018 tại Nhà tập luyện thể thao Phú Thọ, 219 Lý Thường Kiệt, Quận 11. Đăng ký chính thức hạng cân của vận động viên sẽ diễn ra tại cuộc họp lãnh đội.

40.4.3. Thi đấu: từ ngày 19 - 21/01/2018 tại Nhà thi đấu Thể dục thể thao Phú Thọ.

Điều 41. MÔN BẮN SÚNG:

41.1. Nội dung thi đấu:

+ Cá nhân và đồng đội: súng trường phổ thông THCS (lớp 6-7) nam, nữ; súng trường phổ thông THCS(lớp 8-9) nam, nữ; súng trường phổ thông THPT nam, nữ; súng ngắn hơi THCS nam, nữ; súng ngắn hơi THPT nam, nữ.

+ Cá nhân: súng trường hơi nam, nữ THCS; súng trường hơi nam, nữ THPT.

41.2. Số lượng đăng ký: Mỗi đơn vị được cử 1 đồng đội nam và 1 đồng đội nữ, 5 cá nhân nam và 5 cá nhân nữ, cho mỗi nội dung thi đấu.

41.3. Quy định chuyên môn:

41.3.1. Thể thức thi đấu:

Tùy theo số lượng đăng ký, Ban tổ chức sẽ cho bốc thăm sắp xếp lượt thi đấu.

- Quy định chuyên môn:

+ Thực hiện bài bắn súng hơi cự ly 10m:

* Nam : 30v tính điểm.

* Nữ: 20v tính điểm.

+ Các nội dung thi đồng đội sẽ tính tổng điểm 03 VĐV của đơn vị để xếp hạng.

+ Xếp hạng cá nhân: căn cứ theo tổng điểm của bài bắn tiêu chuẩn để xếp hạng theo từng nội dung.

- Trong trường hợp đồng điểm sẽ xét theo tổng điểm 10viên cuối trở về trước.

- Các nội dung không thi chung kết sẽ xếp hạng theo tổng điểm nhất, nhì, ba trong bài bắn tiêu chuẩn của từng nội dung.

* **Ghi chú:** Các VĐV thi đấu đồng đội và các nội dung thi đấu đôi sẽ mặc áo giống nhau.

41.3.2. Luật thi đấu: Theo luật của Liên đoàn Bắn súng Việt Nam.

41.4. Thời gian – địa điểm:

41.4.1. Đăng ký: hạn chót đăng ký và nộp hồ sơ kiểm tra vào lúc 9g ngày 10/01/2018. Nộp hồ sơ đăng ký tại Bộ môn Bắn súng, Sở Văn hóa và Thể thao – số 164 Đồng Khởi, phường Bến Nghé, Quận 1.

41.4.2.Họp bốc thăm: 9g ngày 16/01/2018 Trung tâm VH -TT Quận Tân Phú, số 87 Chế Lan Viên, phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú, TPHCM - Câu lạc bộ Tây Thạnh.

41.4.3. Thi đấu: từ ngày 22/01 đến 27/01/2018, Trung tâm VH -TT Quận Tân Phú, số 87 Chế Lan Viên, phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú, TPHCM - Câu lạc bộ Tây Thạnh.

41.4.4. Giải thưởng:

- Giải toàn đoàn từ hạng 1 đến hạng 3, căn cứ theo trình tự tổng số huy chương vàng, bạc, đồng đạt được của mỗi đơn vị.

- Ban tổ chức sẽ trao giải cho các thứ hạng 1,2 và đồng hạng 3 cho mỗi nội dung./.

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Hiếu

Nơi nhận:

- BGĐ Sở VHTT và Sở GDĐT;
- Ủy ban nhân dân 24 QH;
- Phòng VHTT 24 QH;
- Phòng GDĐT 24 QH;
- TT. TDTT, TT. VH-TT 24 QH;
- Trường NK TDTT Nguyễn Thị Định;
- Trường NK TDTT TPHCM;
- Trường NK TDTT Huyện Bình Chánh;
- Trung tâm Huấn luyện và thi đấu TDTT TPHCM;
- Các bộ môn có liên quan;
- Lưu: VT, QLTTDTT.

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

(Đã ký)

Mai Bá Hùng

MỤC LỤC
GIẢI THỂ THAO HỌC SINH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH NĂM HỌC 2017 – 2018



Chương I: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG	1
Điều 1: Mục đích yêu cầu.....	1
Điều 2: Đối tượng tham dự.....	2
Điều 3: Hệ thống và nội dung thi đấu.....	2
Điều 4: Đơn vị dự thi.....	3
Điều 5: Điều kiện tham dự	3
Điều 6: Số môn tổ chức thi đấu	4
Điều 7: Quy định về tổ chức thi đấu.....	5
Điều 8: Trao thưởng và chứng nhận thành tích.....	6
Điều 9: Kỷ luật	7
Điều 10: Khiếu nại:	7
Điều 11: Đánh giá kết quả.....	8
Điều 12: Tổng hợp và báo cáo số liệu	9
Điều 13: Kinh phí tổ chức	9
Điều 14: Thẩm quyền sửa đổi điều lệ.....	9
Chương II: ĐIỀU LỆ TỪNG MÔN	10
Điều 15: Môn Bóng chuyền	10
Điều 16: Môn Bóng đá - Futsal	11
Điều 17: Môn Bóng rổ.....	17
Điều 18: Môn Bóng ném	18
Điều 19: Môn Aerobic - Thể dục cổ động.....	20
Điều 20: Môn Kéo co	24
Điều 21: Môn Judo	26
Điều 22: Môn Karatedo	27
Điều 23: Môn Pencak Silat.....	29
Điều 24: Môn Taekwondo.....	30
Điều 25: Môn Võ Cổ truyền.....	33
Điều 26: Môn Vovinam – Việt võ đạo	34
Điều 27: Môn Wushu	36
Điều 28: Môn Đẩy gậy	37
Điều 29: Môn Điền kinh.....	38
Điều 30: Môn Việt dã	40
Điều 31: Môn Bóng bàn	41
Điều 32: Môn Bơi lội.....	42
Điều 33: Môn Cầu lông	42
Điều 34: Môn Cờ tướng.....	43
Điều 35: Môn Cờ vua	44
Điều 36: Môn Cầu mây	44
Điều 37: Môn Đá cầu	45
Điều 38: Môn Pentanque	46
Điều 39: Môn Quần vợt.....	47
Điều 40: Môn Cử tạ	48
Điều 41: Môn Bắn súng.....	49